**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

***Tuần 32: Từ ngày 21/4/2025 Đến ngày 26/4/2025***

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Thứ** | **Ngày** | **Môn** | **Tiết** | **Tên bài dạy** |
| **HAI** | Sáng  **21/4** | 2. Toán | 156 | Phép trừ có nhớ trong phạm vi 1000 ( Tiết 2) |
| 3. T.Việt | 311 | Bài 1: Cây nhút nhát.- Tiết 1: Đọc Cây nhút nhát |
| 4. T.Việt | 312 | Tiết 2: Đọc Cây nhút nhát |
| 5. HĐTN + SHHT | 94 | **SHDC:** Kể chuyện “Gương người tốt, việc tốt”. Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh |
|  |  |  |  |  |
| **BA** | Sáng  **22/4** | Toán | 157 | Phép trừ có nhớ trong phạm vi 1000 (Tiết 3) |
| T.Việt | 313 | Bài 1 : Đọc Cây nhút nhát  Tiết 3: Viết chữ hoa N (Kiểu 2)- Non sông tươi đẹp |
| T.Việt | 314 | Tiết 4: Từ chỉ đặc điểm.Câu kiểu Ai thế nào ? |
|  |  |  |  |  |
| **TƯ** | Sáng  **23/4** | HĐTN | 95 | HĐGD theo chủ đề: Giới thiệu nghề nghiệp của bố, mẹ, người thân. Chủ đề 7: Bánh tráng Đông Bình |
| Toán | 158 | Tiền Việt Nam |
| T.Việt | 315 | Bài 2 : Bạn có biết ? - Tiết 5: Đọc Bạn có biết ? |
| T.Việt | 316 | Tiết 6: Nghe - viết: Cây nhút nhát. Phân biệt eo/oe; ch/tr; an/ang |
| M/Thuật | 32 | Tạo hình rô bốt (Tiết2) |
|  |  |  |  |  |
| **NĂM** | Sáng  **24/4** | Toán | 159 | Bài: Em làm được những gì ? < tiết 1> |
| T.Việt | 317 | Tiết 7: MRVT Trái Đất |
| T.Việt | 318 | Tiết 8: Nói và đáp Lời không đồng ý, lời đề nghị. |
| GDTC | 64 | Bài 4 : Dẫn bóng .( tiết 1) |
| Chiều | TNXH | 63 | Bài 27: Một số hiện tượng thiên tai (tiết 2) |
| TNXH | 64 | Bài 28: Phòng tránh rủi ro thiên tai (tiết 1) |
|  |  |  |  |  |
| **SÁU** | Sáng  **25/4** | Toán | 160 | Em làm được những gì ? ( Tiết 2) |
| T.Việt | 319 | Tiết 9: Nói, viết về tình cảm với một sự việc. |
| T.Việt | 320 | Tiết 10: Đọc một truyện về thiên nhiên |
| Đ Đ | 32 | Bài 15: Thực hiện quy định nơi công cộng (Tiết 3) |
| HĐTN | 96 | SHL: Nghe hướng dẫn tìm hiểu nghề nghiệp của bố, mẹ, hoặc người thân. |
|  |  |  |  |  |
| **BẢY** | Sáng  **26/4** | Toán | 161 | Em làm được những gì ? (Tiết 3) |
| T.Việt | 321 | Bài 3: Trái Đất xanh của em.- Tiết 1: Đọc Trái Đất xanh của em |
| T.Việt | 322 | Tiết 2: Đọc Trái Đất xanh của em |
| HĐTN + SHHT | 97 | SHDC: Tham gia kể chuyện về việc làm tốt của em. |
| **Chiều** | Toán | 162 | Ôn tập các số trong phạm vi 1000 ( Tiết 1) |
| T.Việt | 323 | Bài 3 : Trái Đất xanh của em  Tiết 3: Viết chữ hoa M (Kiểu 2) - Mưa thuận gió hòa |
| T.Việt | 324 | Tiết 4: Từ chỉ sự vật. Câu kiểu Ai là gì ? |

**Ngày 18 tháng 4 năm 2025**

**Giáo viên**

***Bùi Thị Hồng Thuấn***

***KẾ HOẠCH BÀI DẠY TIẾNG VIỆT LỚP 2*  - TUẦN 32 – Tiết 311, 312**

**BÀI 1: CÂY NHÚT NHÁT**

**Tiết 1, 2 : ĐỌC CÂY NHÚT NHÁT**

Thời gian thực hiện: Ngày 21 tháng 4 năm 2025

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Giải được câu đố về các loài cây, nêu được phỏng đoán của bản thân về nội dung bài đọc qua tên bài và tranh minh họa.

- Đọc trôi chảy bài đọc, ngắt nghỉ đúng dấu câu, đúng logic ngữ nghĩa; phân biệt được lời của các nhân vật và lời người dẫn chuyện;

- Hiểu nội dung bài đọc: Vì nhút nhát, cây xấu hổ đã bỏ lỡ cơ hội được ngắm một con chim đẹp;

- Biết liên hệ với bản thân: Cần mạnh dạn, tự tin; biết tưởng tượng và kể tiếp câu chuyện bằng cách hoàn thành các câu gợi ý.

**Kĩ năng:**

-Rèn đọc đúng, rõ ràng, rành mạch.

- Đố bạn về các loài cây; nêu được phỏng đoán của bản thân về nội dung bài đọc qua tên bài và tranh minh hoạ.

**.Thái độ:**

-Yêu thích môn học, biết dùng và giữ gìn sự trong sáng của tiếng Việt;

**.Năng lực:** Hình thành năng lực hợp tác qua việc thực hiện các hoạt động nhóm, năng lực tự học, tự giải quyết vấn đề, năng lực sáng tạo qua các hoạt động đọc, viết.

**.Phẩm chất**: Rèn luyện phẩm chất chăm chỉ qua hoạt động viết, rèn luyện phẩm chất trung thực qua việc thực hiện các nội dung kiểm tra, đánh giá.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

* Giáo viên: SHS, VBT, SGV.

+ Ti vi/ máy chiếu/ bảng tương tác, tranh ảnh SHS phóng to (nếu được).

+ Bảng phụ ghi đoạn từ *Nhưng những cây cỏ xung quanh* đến *đẹp đế́n thế́*.

* Học sinh: Sách, vở bài tập, bảng con, …

**III.CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| 5p | **1.Khởi động**   * **Mục tiêu:** GV giới thiệu tên chủ điểm và nêu cách hiểu hoặc suy nghĩ của em về tên chủ điểm Bài ca Trái Đất * **PP, hình thức tổ chức:** Đàm thoại, trực quan, vấn đáp, thảo luận nhóm đôi. * **Cách tiến hành:**   - GV giới thiệu tên chủ điểm và yêu cầu HS nêu cách hiểu hoặc suy nghĩ của em về tên chủ điểm *Bài ca Trái Đất*.  - HS hoạt động nhóm đôi hoặc nhóm nhỏ, đố bạn về các loài cây,...  - GV yêu cầu HS đọc tên bài kết hợp với quan sát tranh minh hoạ để phán đoán nội dung bài đọc: nhần vật, chuyện gì xảy ra, hành động của các nhân vật,…  - GV giới thiệu bài mới, quan sát GV ghi tên bài đọc mới *Cây nhút nhát*. | - HS nêu cách hiểu về tên chủ điểm.  - HS hoạt động nhóm đôi hoặc nhóm nhỏ, đố bạn về các loài cây.  - HS phán đoán nội dung bài học.  - HS lắng nghe. |
| 30p | **2.Khám phá và luyện tập:**  ***Hoạt động 1: Luyện đọc thành tiếng***   * **Mục tiêu:** Giúp học sinh đọc đúng, lưu loát từ ngữ,câu, đoạn, bài. * **PP, hình thức tổ chức:** đọc cá nhân (từ khó, câu) , nhóm (đoạn) . * **Cách tiến hành:**   ***+ Hướng dẫn luyện đọc từ khó:***  - Giáo viên đọc mẫu lần 1.  - GV yêu cầu học sinh đọc nối tiếp nhau từng câu. Nghe và chỉnh sửa lỗi các em phát âm sai.  - Yêu cầu HS tìm từ khó có trong bài.  - Yêu cầu HS gạch dưới những âm vần dễ nhầm lẫn.  - Yêu cầu HS đọc từ khó.  ***+ Luyện đọc đoạn*** *:*  - GV hướng dẫn cách đọc.  - Lắng nghe và chỉnh sửa lỗi phát âm giúp hs.  ***+ Hướng dẫn ngắt giọng*** *:*  -GV đọc mẫu câu dài, câu cần ngắt giọng, yêu cầu học sinh lắng nghe và đọc ngắt giọng lại.  - Hướng dẫn học sinh rút ra từ cần giải nghĩa  -Yêu cầu học sinh luyện đọc trong nhóm.  - Hướng dẫn học sinh nhận xét bạn đọc .  ***+ Thi đọc:***  - Các nhóm thi đọc .  - GV lắng nghe và nhận xét. | - HS lắng nghe.  - HS đọc nối tiếp.  -HS nghe GV hướng dẫn đọc và luyện đọc một số từ khó: *lạt xạt, co rúm, xuýt xoa,* *trầm trồ,…*; hướng dẫn cách ngắt nghỉ  - HS chia đoạn, luyện đọc đoạn theo nhóm, hoặc nối tiếp.  - 3 HS luyện đọc.  - Các nhóm tham gia thi đọc.  - Đại diện các nhóm nhận xét. |
| 15p | Tiết 2:  ***Hoạt động 2: Luyện đọc hiểu***   * **Mục tiêu:** Giúp học sinh trả lời được các câu hỏi có trong nội dung bài. * **Phương pháp,hình thức tổ chức:** thực hành, vấn đáp, … * **Cách tiến hành:**   - Giáo viên đặt câu hỏi:  - HS đọc thầm lại bài đọc, thảo luận theo cặp/ nhóm nhỏ để trả lời câu hỏi trong SHS.  - Yêu cầu HS nêu nội dung bài đọc.  *-* GDKNS | + HS trả lời theo suy nghĩ của bản thân .  - HS nêu nội dung bài học. |
| 10p | **Hoạt động 3: Luyện đọc lại**   * **Mục tiêu**: Giúp học sinh diễn cảm bài đọc * **PP, hình thức tổ chức:** Qs, thực hành, đàm thoại, trực quan, vấn đáp, thảo luận. * **Cách tiến hành:**   - Giáo viên yêu cầu HS nhắc lại nội dung bài để xác định giọng đọc.  - Đọc mẫu lại.  - Hướng dẫn hs đọc đúng giọng nhân vật.  **\* HTHSKT**: đọc diễn cảm theo nhân vật.  - YC HS đọc nhóm, tiến hành đọc trước lớp.  - Qs, nhận xét, chỉnh sửa lỗi phát âm của hs. | - HS nhắc lại nội dung bài.  - HS nghe GV đọc.  - Tiến hành đọc lại trong nhóm đôi, trước lớp. |
| 7p  3p | ***Hoạt động 4: Luyệnđ tập mở rộng***   * **Mục tiêu: *Cùng sáng tạo- Hi vọng ngọt ngào, HS kể lại được câu chuyện theo gợi ý*** * **PP, hình thức tổ chức:** QS, thực hành, đàm thoại, trực quan, vấn đáp, thảo luận. * **Cách tiến hành:**   - Yêu cầu HS trao đổi trong nhóm nhỏ: kể tiếp câu chuyện *Cây nhút nhát* bằng cách hoàn thành các câu gợi ý. *Lưu ý:* GV chỉ hướng dẫn HS sửa chữa nếu lời kể của HS có nội dung ảnh hưởng đến giáo dục đạo đức, thuần phong mĩ tục; không ép buộc HS phải theo một khuôn mẫu “máy móc”, khuyến khích các cách diễn đạt độc đáo; công nhận những lời kể khác với tập tính của cây xấu hổ.  - Giáo viên quan sát, giúp đỡ, hướng dẫn học sinh tìm được từ ngữ kể các việc em đã làm.  - HS thực hiện vào VBT. Một vài HS trình bày kết quả trước lớp và nghe.  - Nhận xét-tuyên dương học sinh.  **3. Hoạt động củng cố và nối tiếp**  - Hệ thống lại nội dung bài học  - Dặn chuẩn bị bài sau  - Nhận xét tiết học, tuyên dương | - HS thảo luận nhóm kể lại câu chuyện theo gợi ý.  - HS thực hiện trình bày. |

***KẾ HOẠCH BÀI DẠY TIẾNG VIỆT LỚP 2* - TUẦN 32- Tiết 313, 314**

**BÀI 1: CÂY NHÚT NHÁT (TIẾT 3, 4)**

Viết chữ hoa N (Kiểu 2)- Non sông tươi đẹp - Từ chỉ đặc điểm.Câu kiểu Ai thế nào ?

Thời gian thực hiện: Ngày 22 tháng 4 năm 2025

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Viết chữ hoa N (kiểu 2) và câu ứng dụng.

- Tìm được từ chỉ đặc điểm về thiên nhiên.

- Đặt được câu tả cảnh đẹp thiên nhiên có bộ phận trả lời câu hỏi Ở đâu? hoặc Khi nào?

. **Kĩ năng:**

- Viết đúng độ cao, dòng kẻ quy định, trình bày sạch đẹp chữ hoa N và câu ứng dụng.

- HS tìm từ và đặt câu đúng yêu cầu tả cảnh đẹp thiên nhiên.

**.Thái độ:**

-Yêu thích môn học, biết dùng và giữ gìn sự trong sáng của tiếng Việt.

**.Năng lực:** Hình thành năng lực hợp tác qua việc thực hiện các hoạt động nhóm, năng lực tự học, tự giải quyết vấn đề, năng lực sáng tạo qua các hoạt động đọc, viết.

**.Phẩm chất**: Rèn luyện phẩm chất chăm chỉ qua hoạt động viết, rèn luyện phẩm chất trung thực qua việc thực hiện các nội dung kiểm tra, đánh giá.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

1.Giáo viên : Mẫu chữ N hoa. Bảng phụ : Non sông tươi đẹp

2.Học sinh : Vở tập viết, vở bài tập TV, bảng nhóm, bảng con, thẻ từ.

**III.CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:**

**Tiết 3: VIẾT CHỮ HOA: N ( Kiểu 2)**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| 5p  15p | ***1. Khởi động: Cho lớp hát***  ***2. HĐ hình thành kiến thức***  ***Hoạt động 1: Luyện viết chữ hoa N***   * **Mục tiêu:** Giúp học sinh viết đúng chữ N hoa * **PP, hình thức tổ chức:** Qs, viết mẫu, thực hành, đàm thoại, trực quan, vấn đáp, thảo luận. * **Cách tiến hành:**   **1.HD HS quan sát và nhận xét chữ mẫu**   * GV gắn chữ mẫu N kiểu 2   - Chữ N kiểu 2 viết bởi mấy nét?  - Chữ N kiểu 2 cao mấy li?   * **GV chỉ vào chữ N kiểu 2 và miêu tả cách viết**.   **1.** **GV viết mẫu lên bảng kết hợp nhắc lại cách viết.**  -Giáo viên lưu ý cách cầm bút, tư thế ngồi viết.  -Giáo viên quan sát, chỉnh sửa chữ viết học sinh. | **- Hát**  **- Cấu tạo**: Chữ N hoa gồm 2 nét: Nét 1: Là nét móc hai đầu bên trái. Nét 2: kết hợp viết nét cơ bản lượn ngang và cong trái  – HS quan sát mẫu chữ N hoa, xác định chiều cao, độ rộng, cấu tạo nét chữ của con chữ N hoa.  - HS quan sát chữ mẫu N hoa kiểu 2.  - HS quan sát và lắng nghe.  – HS viết chữ N hoa vào bảng con.  – HS tô và viết chữ N hoa vào VTV. |
| 10p | ***Hoạt động 2: Luyện viết câu ứng dụng***   * **Mục tiêu:** Giúp hs viết đúng chữ N hoa, câu ứng dụng “Non sông tươi đẹp” * **PP, hình thức tổ chức:** Qs, viết mẫu, thực hành, đàm thoại, trực quan, vấn đáp, thảo luận. * **Cách tiến hành:**   -GV nhắc lại quy trình viết chữ N hoa và cách nối từ chữ N hoa sang chữ o.  -Giáo viên hướng dẫn học sinh quan sát chữ mẫu, lưu ý cách cầm bút, tư thế ngồi viết.  - Giáo viên quan sát, chỉnh sửa chữ viết học sinh. | -Học sinh đọc và tìm hiểu của câu ứng dụng  - HS quan sát cách GV viết chữ Non.  -Học sinh luyện viết bảng con chữ “N” hoa; chữ “Non sông tươi đẹp”.  -HS viết chữ *N* hoa, chữ *Non* và câu ứng dụng vào VTV: |
| 10p | ***Hoạt động 3: Luyện viết thêm***   * **Mục tiêu:** Giúp học sinh viết đúng chữ N hoa, đọc, viết và hiểu câu ca dao : * **Phương pháp, hình thức tổ chức:** Quan sát, viết mẫu, thực hành, đàm thoại, trực quan, vấn đáp, thảo luận. * **Cách tiến hành:**   -Giáo viên hướng dẫn HS đọc và tìm hiểu nghĩa của câu ca dao:  -Giáo viên hướng dẫn học sinh quan sát chữ mẫu, lưu ý cách cầm bút, tư thế ngồi viết.  -Giáo viên quan sát, chỉnh sửa chữ viết học sinh. | - HS viết chữ N hoa, chữ Nhà và câu ca dao vào VTV:  “Nhà em treo ảnh bác Hồ  Bên trái là một lá cờ đỏ tươi”  Trần Đăng Khoa |
| 5p | ***Hoạt động 4: Đánh giá bài viết***   * ***Mục tiêu:*** Giúp học sinh biết đánh giá bài viết của bản thân và của bạn bè. * **PP, hình thức tổ chức:** Qs, trực quan, vấn đáp. * **Cách tiến hành:**   -GV nghe HS nhận xét bài viết của bạn .  -GV nhận xét,tuyên dương bài viết của hs. | - HS tự đánh giá phần viết của mình và của bạn.  - HS nghe GV nhận xét một số bài viết. |
| **Tiết 4 :** Từ chỉ đặc điểm.Câu kiểu Ai thế nào ? | | |
| **TG** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| 10p | ***Hoạt động 1: Luyện từ (Bài tập 3)***   * **Mục tiêu:** GiúpHS xác định yêu cầu của BT 3; HS quan sát tranh, đọc từ và chọn từ phù hợp với từng tranh; chia sẻ kết quả trong nhóm đôi/ nhóm nhỏ. * **PP, hình thức tổ chức:** Quan sát, trực quan, vấn đáp, thảo luận nhóm 4. * **Cách tiến hành:**   -GV hướng dẫn hs mở sách, đọc yêu cầu bài .  -Giáo viên tổ chức cho học sinh thảo luận mhóm 4 , chia sẻ và gắn từ ngữ phù hợp dưới mỗi tranh.  - GV quan sát, theo dõi các nhóm thực hiện bài tập 3a.  -GV chốt đáp án: 1: mênh mông, 2: mhấp nhô, 3: cong cong, 4: phẳng lặng.  – GV nhận xét.  -Giáo viên yêu cầu học sinh tìm thêm từ ngữ tả đặc điểm của sự vật trong các bức ảnh trên.  **\* HTHSKT**: hoàn thành bài tập | **Bài tập 3/116**: Thực hiện theo yêu cầu  **3a.**  -Học sinh đọc và xác định yêu cầu bài, thảo luận nhóm 4 gắn từ ngữ phù hợp với tranh.  - HS quan sát tranh, đọc các từ ngữ và chọn từ ngữ phù hợp với từng tranh, chia sẻ trong nhóm. Sau đó, đính các thẻ từ vào tranh. Nhóm nào làm nhanh nhất sẽ đem bảng nhóm trình bày trên bảng.  -Đại diện các nhóm trình bày.  -Học sinh nhận xét.  **Bài tập 3b:** Tìm thêm từ ngữ tả đặc điểm của sự vật trong các bức ảnh trên.  -HS đọc yêu cầu và viết vào bảng con. |
| 13p | ***Hoạt động 2: Luyện câu (Bài tập 4)***   * **Mục tiêu:** GiúpHS biết đặt câu có từ ngữ ở BT 3. * **PP, hình thức tổ chức:** Qs, trực quan, vấn đáp, thảo luận nhóm đôi. * **Cách tiến hành:**   **Bài tập 4a**: Đặt 2-3 câu tả cảnh thiên nhiên có sử dụng từ ngữ ở bài tập 3.  -Giáo viên yêu cầu học sinh đọc câu mẫu.  -Câu: “Cánh đồng lúa chín vàng nhấp nhô gợn sóng” có từ ngữ nào ở bài tập 3.  **Bài tập 4b**: Thêm vào các câu vừa đặt từ ngữ trả lời câu hỏi Ở đâu? hoặc Khi nào?  -Giáo viên yêu cầu học sinh đặt câu theo nhóm đôi trong thời gian 2phút.  - Sau đó, GV tổ chức cho lớp chơi trò chơi truyền điện. Bằng cách gọi tên bạn nào thì bạn đó đứng lên đọc câu 4a, bạn cùng bàn đọc câu 4b,….   * GV nhận xét. | **Bài tập 4b**: Thêm vào các câu vừa đặt từ ngữ trả lời câu hỏi Ở đâu? hoặc Khi nào?  -HS đọc và xác định yêu cầu của BT4a, quan sát câu mẫu.  - HS đọc câu mẫu:  “ Cánh đồng lúa chín vàng nhấp nhô gợn sóng”.  - Nhấp nhô  - HS đọc yêu cầu và câu mẫu BT4b:  -HS đặt câu theo yêu cầu BT trong nhóm đôi.  - Nhận xét  -HS chơi trò chơi Truyền điện để nói miệng câu vừa đặt .  -HS nghe bạn và nhận xét.  -HS viết vào VBT: 2-3 câu vừa đặt.  -HS tự đánh giá bài làm của mình và của bạn. |
| 9p  3p | ***Hoạt động 3: Vận dụng***   * **Mục tiêu:** GiúpHS xác định yêu cầu của hoạt động: *Chơi trò chơi:* ***thẻ màu kì diệu*** * **PP, hình thức tổ chức:** Thảo luận nhóm đôi * **Cách tiến hành:**   -Giáo viên nêu luật c*hơi trò chơi:* ***thẻ màu kì diệu.***  - GV nhận xét.  -Giáo dục kĩ năng sống: Quê hương Việt Nam của chúng ta có rất nhiều cảnh thiên nhiên tươi đep. Các em phải biết trân trọng và giữ gìn.  **3. Hoạt động củng cố và nối tiếp**  - Hệ thống lại nội dung bài học  - Dặn chuẩn bị bài sau  - Nhận xét tiết học, tuyên dương | - HS nhận thẻ màu. Nói 1-2 câu tả cảnh thiên nhiên có từ ngữ chỉ màu sắc trên thẻ.  - HS thực hiện hoạt động theo nhóm 4.  - Đại diện nhóm ,HS nói trước lớp 1-2 câu tả cảnh thiên nhiên có từ ngữ chỉ màu sắc trên thẻ.  - HS nghe bạn nói và nhận xét. |

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY MÔN: TIẾNG VIỆT – LỚP 2- Tiết 315, 316**

**BÀI 2: BẠN CÓ BIẾT ( Tiết 1,2)**

Tiết 5: Đọc Bạn có biết ? - Tiết 6: Nghe - viết: Cây nhút nhát. Phân biệt eo/oe; ch/tr; an/ang

Thời gian thực hiện: Ngày 23 tháng 4 năm 2025

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Chia sẻ được với bạn một điều thú vị về một loài vật mà em biết, nêu được phỏng đoán của bản thân về nội dung bài đọc qua tên bài và tranh minh họa.

- Đọc trôi chảy bài đọc, ngắt nghỉ đúng dấu câu, đúng logic ngữ nghĩa;

- Hiểu nội dung bài đọc: Thế giới thiên nhiên vô cùng diệu kì. Từ đó thể hiện tình yêu thiên nhiên và kích thích sự ham hiểu biết, tìm hiểu về thiên nhiên;

- Biết liên hệ bản thân: Yêu thiên nhiên, có ý thức bảo vệ thiên nhiên tươi đẹp.

- Nghe – viết đúng đoạn văn;

- Phân biệt được eo/oe; ch/tr; an/ang.

. Năng lực chung:

- Tự chủ và tự học: Tự giác học tập, tham gia vào các hoạt động

- Giao tiếp và hợp tác: Có thói quen trao đổi, giúp đỡ nhau trong học tập; biết cùng nhau hoàn thành nhiệm vụ học tập theo sự hướng dẫn của thầy cô.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Biết thu nhận thông tin từ tình huống, nhận ra những vấn đề đơn giản và giải quyết được vấn đề.

.Phẩm chất:

- Nhân ái: Yêu thiên nhiên, có ý thức bảo vệ thiên nhiên tươi đẹp.

- Chăm chỉ: Chăm học, chăm làm, tích cực tham gia các hoạt động học tập.

- Trách nhiệm: Tham gia tốt các hoạt động học tập, hoàn thành nhiệm vụ được giao, làm bài tập đầy đủ.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Giáo viên: Giáo án điện tử

- Học sinh: SGK, Vở

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

**TIẾT 1**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **HOẠT ĐỘNG GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG HỌC SINH** |
| **5P**  **30P** | **A. Khởi động**  **Mục tiêu:** Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và dẫn dắt vào bài mới.  **PP, hình thức tổ chức:** vấn đáp, trực quan, thảo luận nhóm đôi.  **Cách tiến hành:**  – GV cho HS hoạt động nhóm đôi, chia sẻ với bạn về một điều thú vị trong thế giới loài vật mà em biết.  - GV yêu cầu HS đọc tên bài kết hợp với qs tranh minh hoạ để phán đoán nội dung bài đọc: nói về con vật gì,…  - GV giới thiệu bài mới *Bạn có biết?*.  **B. HĐ Khám phá và luyện tập**  **HĐ1: Luyện đọc thành tiếng**  **Mục tiêu:** Giúp HS đọc đúng, lưu loát từ ngữ, câu, đoạn, bài.  **PP, hình thức tổ chức:** rèn luyện theo mẫu, đọc cá nhân, nhóm 2(từ khó, câu), nhóm 3(đoạn).  **Cách tiến hành:**  - Đọc mẫu toàn bài.  - Nêu cách đọc.  - YC HS đọc bài theo nhóm 2 và lưu ý các từ khó đọc.  - Yêu cầu HS nêu từ khó đọc  - Hướng dẫn cách đọc từ khó và giải nghĩa từ.  - Mời một số HS luyện đọc lại  - Nhận xét  - Hướng dẫn đọc câu cần lưu ý:  Những cú bắn mình ra khỏi mặt nước của cá / có vận tốc lên đến một trăm ki-lô-mét một giờ.  Cơ thể nó thon gọn, mảnh mai và cao nhỏng.  - Yêu cầu HS luyện đọc câu theo nhóm 2.  - Mời 1, 2 nhóm đọc lại.  - Yêu cầu HS đọc đoạn theo nhóm 3.  - Yêu cầu 2 nhóm đọc lại (HS-GV nhận xét sau mỗi nhóm đọc)  - 1 HS đọc lại toàn bài.  **HĐ2: Luyện đọc hiểu**  **Mục tiêu:** HS trả lời được câu hỏi trong sách. Biết liên hệ bản thân  **Phương pháp, hình thức tổ chức:** vấn đáp, trực quan, thảo luận nhóm 4.  **Cách tiến hành:**  - YC thảo luận nhóm 4 và thực hiện các yêu cầu sau:  \* Nhóm trưởng yêu cầu các bạn đọc thầm đoạn 1 và trả lời câu hỏi.  - YC lớp phó học tập điều khiển các nhóm báo cáo kết quả  - GV nhận xét, gợi mở : Thế giới thiên nhiên vô cùng diệu kì. Yêu thiên nhiên và tìm hiểu về thiên nhiên sẽ đem đến cho các em nhiều điều bổ ích và thú vị.  **Thư giãn** :  **HĐ3: Luyện đọc lại**  **Mục tiêu:** HS nêu được nội dung bài, đọc bài lưu loát, giọng thong thả, chậm rãi, nhấn mạnh những điểm thú vị, độc đáo của từng loài vật được giới thiệu.  **\* HTHSKT**: luyện đọc đúng giọng, lưu loát bài.  **PP, hình thức tổ chức:** vấn đáp, trực quan, thi đọc.  **Cách tiến hành:**  - GV hỏi: Qua bài Bạn có biết, em hiểu được điều gì?  - GV: Vậy các em cần đọc bài với giọng thế nào?  - GV đọc mẫu lại đoạn 3 từ *Con vật nào chạy* đến hết và yêu cầu HS đọc lại đoạn 3 trong nhóm 2.  - GV cho HS thi đọc đoạn 3 trước lớp, HS khá, giỏi thi đọc cả bài. | - HS chia sẻ nhóm 2 với bạn về điều thú vị mình biết.  - HS trả lời câu hỏi của GV.  .  - Lắng nghe và nhắc lại tựa bài  - Lắng nghe  - HS đọc nối tiếp trong nhóm 2  - HS nêu từ khó đọc.  - HS nắm nghĩa từ  - HS luyện đọc từ khó đọc.  - Lắng nghe, theo dõi SGK  - HS luyện đọc  - HS đọc câu  - Luyện đọc theo nhóm 3, mỗi HS đọc 1 đoạn.  - Đọc trước lớp.  - HS đọc lại  - Thảo luận nhóm 4  - Đọc thầm đoạn 1 và trả câu hỏi: ( mỗi bạn làm việc cá nhân – thảo luận nhóm 4)  *- HS trả lời theo sở thích.*  - Các nhóm trao đổi thông tin  - Đại diện nhóm báo cáo, các nhóm còn lại nhận xét – bổ sung.  - HS xem đoạn phim.  - HS nêu cách hiểu của mình.  - HS: Em đọc bài với giọng nhẹ nhàng, chậm rãi, nhấn giọng những từ thể hiện điểm hay, thú vị của loài vật.  - HS đọc lại đoạn 3 trong nhóm 2.  - HS thi đọc, nhận xét bài đọc của bạn. |

**TIẾT 2**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **HOẠT ĐỘNG GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG HỌC SINH** |
| **20P**  **10P**  **5p** | **HĐ1: Nghe – viết**  **Mục tiêu:** HS nghe – viết đúng 1 đoạn trong bài Cây nhút nhát từ Các cây cỏ xuýt xoa đến hết.  **PP, hình thức tổ chức:** rèn luyện theo mẫu, thực hành, vấn đáp, quan sát, thảo luậnnhóm 4.  **Cách tiến hành:**  **-** Cho HS đọc đoạn văn và hỏi về nội dung:  - Cho HS tìm từ khó trong nhóm 4.  - Lưu ý âm, vần HS dễ viết sai.  - Cho HS đánh vần các từ trên.  - Cho HS luyện viết từ khó vào bảng con  - Nhắc HS cách trình bày bài.  - Đọc từng cụm từ cho HS viết bài  - Đọc xong, cho HS đổi bài, soát lỗi.  - GV chấm và nhận xét một số bài, tuyên dương HS viết chữ rõ ràng, trình bày sạch đẹp, viết đúng chính tả. Động viên những em có chữ viết chưa đẹp, còn sai nhiều lỗi.  **HĐ2: Luyện tập chính tả**  **Mục tiêu:**HSphân biệt eo/oe; an/ang.  **Phương pháp, hình thức tổ chức:** vấn đáp, quan sát, thực hành, thảo luận nhóm đôi.  **Cách tiến hành:**  ***\*Phân biệt eo/oe***  - Cho HS đọc yêu cầu của bài 2 trong Vở BT  - Cho HS thảo luận nhóm đôi, tìm đám mây có từ ngữ viết đúng.  - GV sửa bài và cho HS chữa lại từ viết sai cho đúng.  - Cho HS giải nghĩa và đặt câu với các từ ngữ.  - Cho HS chia sẻ trước lớp  - Nhận xét  ***\*Phân biệt an/ang***  - Cho HS đọc yêu cầu của bài 3b trong Vở BT  - Cho HS làm cá nhân, sau đó chia sẻ trong nhóm 2  - GV sửa bài, nhận xét, nói thêm về nội dung đoạn thơ.  **3. Hoạt động củng cố và nối tiếp**  - Hệ thống lại nội dung bài học  - Dặn chuẩn bị bài sau  - Nhận xét tiết học, tuyên dương | - HS đọc đoạn văn, trả lời câu hỏi  - HS tìm từ khó viết  - HS lắng nghe  - HS đánh vần  - HS viết vào bảng con  - HS nắm cách trình bày  - HS nghe GV đọc và viết vào VBT.  - HS đổi bài viết cho bạn bên cạnh, giúp bạn soát lỗi.  - HS nghe bạn và GV nhận xét một số bài viết.  - HS xác định yêu cầu của BT 2/tr.83.  - HS thảo luận nhóm đôi, tô màu vào đám mây có từ ngữ viết đúng  *-* HS sửa lại từ ngữ viết sai:  *- HS* giải nghĩa và đặt câu với các từ ngữ.  - Bạn Lan rất khéo tay.  - Chiếc xe taxi kia có màu vàng choé.  - Nắng chiều vàng hoe rọi vào cửa sổ nhà em.  - HS chia sẻ trước lớp  - HS nghe bạn và GV nhận xét.  - HS xác định yêu cầu của BT 3b/tr.84.  - HS làm cá nhân, sau đó chia sẻ trong nhóm 2.  - Một vài HS chia sẻ trước lớp.  - HS nghe bạn và GV nhận xét. |

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY MÔN: TIẾNG VIỆT – LỚP 2- Tiết 317, 318**

**Tiết 3: MRVT Trái Đất - Tiết 4: Nói và đáp lời không đồng ý, lời đề nghị.**

Thời gian thực hiện: Ngày 24 tháng 4 năm 2025

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Mở rộng được vốn từ về Trái Đất; từ chỉ sự vật, đặc điểm của sự vật; sắp xếp từ ngữ thành câu.

- Biết đóng vai, nói và đáp lời không đồng ý

- Biết cùng bạn nói và đáp lời đề nghị.

**. Năng lực chung:**

- Tự chủ và tự học: Tự giác học tập, tham gia vào các hoạt động

- Giao tiếp và hợp tác: Có thói quen trao đổi, giúp đỡ nhau trong học tập; biết cùng nhau hoàn thành nhiệm vụ học tập theo sự hướng dẫn của thầy cô.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Biết thu nhận thông tin từ tình huống, nhận ra những vấn đề đơn giản và giải quyết được vấn đề.

**. Phẩm chất:**

- Nhân ái: Yêu thiên nhiên, có ý thức bảo vệ thiên nhiên tươi đẹp.

- Chăm chỉ: Chăm học, chăm làm, tích cực tham gia các hoạt động học tập.

- Trách nhiệm: Tham gia tốt các hoạt động học tập, hoàn thành nhiệm vụ được giao, làm bài tập đầy đủ.

**II. Đồ dùng dạy học**

- Giáo viên: Giáo án điện tử

- Học sinh: SGK, Vở BT

**III. Các hoạt động dạy học chủ yếu**

**TIẾT 7**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **HOẠT ĐỘNG GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG HỌC SINH** |
| **5P**  **25P** | **1: Khởi động**  **Mục tiêu:** Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và dẫn dắt vào bài mới.  **PP, hình thức tổ chức:** vấn đáp, trò chơi Đoán ý đồng đội  **Cách tiến hành:**  - GV cho HS chia lớp làm 2 đội A, B.  Mỗi lượt chơi của mỗi đội sẽ có 2 bạn tham gia. 1 bạn bốc thăm 1 từ do GV chuẩn bị sẵn và dùng lời nói hoặc động tác để diễn đạt cho bạn còn lại đoán xem từ đó là từ gì. Nếu bạn còn lại đoán đúng từ thì sẽ được 1 điểm.  Đội nhiều điểm hơn là đội chiến thắng.  Chơi khoảng 6 lượt cho mỗi đội. GV sẽ tổng kết chung cuộc. Tuyên dương đội chiến thắng.  - GV dẫn dắt vào bài học.  **2. HĐ HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**  **HĐ1: Luyện từ**  **Mục tiêu:** HS phân loại từ ngữ vào 3 nhóm.  **Phương pháp, hình thức tổ chức:** vấn đáp, trực quan, thảo luận nhóm 3  **Cách tiến hành:**  - Cho HS nắm yêu cầu BT 3/ SGK tr.11  - Cho HS thảo luận nhóm 3 và ghi các từ ngữ vào bảng nhóm thích hợp.  - Cho 1 vài nhóm trình bày  - Cho HS giải nghĩa một số từ ngữ. Nếu HS khó hiểu từ nào thì GV sẽ giải thích thêm.  - Cho HS nêu thêm các từ chỉ sự vật, hoạt động, đặc điểm khác  **HĐ2: Luyện câu**  **Mục tiêu:** HS sắp xếp được các từ ngữ thành câu.  **\* HTHSKT**: hoàn thành bài tập theo yêu cầu.  **PP, hình thức tổ chức:** vấn đáp, trực quan, thảo luận nhóm 2.  **Cách tiến hành:**  - Cho HS nắm yêu cầu BT 4/ SGK tr.119  - Yêu cầu thảo luận nhóm 2 để lựa chọn các cách sắp xếp từ ngữ cho sẵn thành câu theo yêu cầu BT  (*Lưu ý:* HS có thể không sử dụng hết các từ ngữ để xếp thành câu vẫn được chấp nhận).  - Cho HS trình bày  - Yêu cầu HS viết vào VBT câu vừa sắp xếp được.  - Yêu cầu HS tự đánh giá bài làm của mình và của bạn.  - Nhận xét chung  **3. Hoạt động củng cố và nối tiếp**  - Hệ thống lại nội dung bài học  - Dặn chuẩn bị bài sau  - Nhận xét tiết học, tuyên dương | - HS tham gia chơi.  (VD: Lượt của đội A. 1 bạn bốc được từ “con mèo”. Bạn này có thể diễn đạt bằng cách kêu “meo meo” hoặc nói “Đây là con vật nuôi, bắt chuột giỏi”. Bạn còn lại đoán đúng từ “con mèo” thì sẽ được 1 điểm.  Tương tự, lượt của đội B cũng có 2 bạn tham gia. 1 bạn sẽ bốc thăm từ và diễn đạt để bạn còn lại đoán.  - HS xác định yêu cầu của BT.  - HS tìm từ ngữ theo yêu cầu trong nhóm 3, mỗi HS tìm các từ ngữ thuộc từng nhóm .  - HS chia sẻ kết quả trước lớp.  - Nhận xét bài làm của nhóm bạn  - HS giải nghĩa một số từ ngữ  - HS nêu từ  - HS xác định yêu cầu của BT.  - HS đọc các thẻ từ, thảo luận để lựa chọn các cách sắp xếp từ ngữ cho sẵn thành câu theo yêu cầu BT trong nhóm đôi  - HS nói trước lớp câu vừa sắp xếp được.  - HS nghe bạn và GV nhận xét.  - HS viết vào VBT câu vừa sắp xếp được.  - HS tự đánh giá bài làm của mình và của bạn.  - HS nghe bạn và GV nhận xét. |

**TIẾT 8**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **HOẠT ĐỘNG GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG HỌC SINH** |
| **5p**  **25p**  **5p** | **1. Khởi động**  **2. HĐ HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**  **HĐ1: Nói và đáp lời không đồng ý (17’)**  **Mục tiêu:** HS đóng vai thực hành nói và đáp được lời không đồng ý.  **PP, hình thức tổ chức:** vấn đáp, đóng vai, quan sát, thảo luận nhóm 2.  Cách tiến hành:  - Cho HS nắm yêu cầu của BT 5a/SGK tr.120  - GV hỏi HS về vai, mục đích, nội dung giao tiếp.  - Cho HS thực hành nói và đáp lời không đồng ý trong nhóm đôi, sau đó mời đại diện 3 nhóm trình bày trước lớp.  - GV hỏi HS.  - Lắng nghe phần trả lời của HS để định hướng, điều chỉnh.  **HĐ2: Nói và đáp lời đề nghị**  **Mục tiêu:** HS đóng vai thực hành nói và đáp lời đề nghị  **Phương pháp, hình thức tổ chức:** vấn đáp, đóng vai, quan sát, thảo luận nhóm **Cách tiến hành:**  - Cho HS nắm yêu cầu của BT 5b/SGK tr.120  - Cho HS thực hành nói và đáp lời đề nghị trong nhóm đôi, sau đó mời đại diện vài nhóm trình bày trước lớp.  - GV hỏi HS:   * 1. - Lắng nghe phần trả lời của HS để định hướng, điều chỉnh.   **3. Hoạt động củng cố và nối tiếp**  - Hệ thống lại nội dung bài học  - Dặn chuẩn bị bài sau  - Nhận xét tiết học, tuyên dương | - HS xác định yêu cầu của BT 5a, đọc lời đề nghị trong đoạn hội thoại  – HS xác định nội dung của lời đề nghị trong đoạn hội thoại: vai giao tiếp, mục đích giao tiếpnội dung giao tiếp  - HS thực hiện nói và đáp lời không đồng ý trong nhóm đôi và trước lớp.  - HS trả lời câu hỏi:   * 1. *Em cần nói lời không đồng ý khi em thấy việc đó không hợp lý, không đúng.*   *Em thể hiện giọng điệu rõ ràng, dứt khoát, thái độ lịch sự.*  *- Em sẽ lắng nghe chân thành ý kiến của bạn và trả lời nhẹ nhàng.*  - HS nghe bạn và GV nhận xét.  - HS xác định yêu cầu của BT 5b, quan sát tranh và xác định tình huống.  – HS đóng vai, nói và đáp lời đề nghị phù hợp với tình huống trong tranh.  – Một số nhóm HS nói và đáp trước lớp.  - HS trả lời câu hỏi:  - HS nghe bạn và GV nhận xét. |

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY MÔN: TIẾNG VIỆT – LỚP 2- Tiết 319, 320**

**BÀI 2: BẠN CÓ BIẾT ( Tiết 5,6)**

**Tiết 5: Nói, viết về tình cảm với một sự việc - Tiết 6: Đọc một truyện về thiên nhiên**

Thời gian thực hiện: Ngày 25 tháng 4 năm 2025

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

Nhận diện được kiểu bài nói, viết về tình cảm với một sự việc:

- Đọc đoạn văn và trả lời được câu hỏi theo gợi ý.

- Viết 4-5 câu về một giờ học mà em thích theo gợi ý.

- Chia sẻ được một truyện đã đọc về thiên nhiên.

- Thực hiện được trò chơi Đố vui về các loài chim.

**. Năng lực:**

. Năng lực chung:

- Tự chủ và tự học: Tự giác học tập, tham gia vào các hoạt động

- Giao tiếp và hợp tác: Có thói quen trao đổi, giúp đỡ nhau trong học tập; biết cùng nhau hoàn thành nhiệm vụ học tập theo sự hướng dẫn của thầy cô.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Biết thu nhận thông tin từ tình huống, nhận ra những vấn đề đơn giản và giải quyết được vấn đề.

**. Phẩm chất:**

- Nhân ái: Yêu thiên nhiên, có ý thức bảo vệ thiên nhiên tươi đẹp.

- Chăm chỉ: Chăm học, chăm làm, tích cực tham gia các hoạt động học tập.

- Trách nhiệm: Tg tốt các hoạt động học tập, hoàn thành nhiệm vụ được giao, làm bài tập đầy đủ.

. **Tích hợp Bảo vệ môi trường**: Tận dụng chai nhựa để làm đồ vật có ích, đổ chơi, hạn chế rác thải nhựa ra môi trường.

**II. Đồ dùng dạy học**

- Giáo viên: Giáo án điện tử

- Học sinh: SGK, Vở BT, Truyện đọc về thiên nhiên

**III. Các hoạt động dạy học chủ yếu**

**TIẾT 9**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **HOẠT ĐỘNG GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG HỌC SINH** |
| **15p**  **20P** | **HĐ3: Nói về tình cảm với một sự việc**  **Mục tiêu:** HS n**ói lên tình cảm của mình về việc làm đồ chơi từ vỏ chai nhựa.**  **PP, hình thức tổ chức:** trực quan, vấn đáp, thảo luận nhóm đôi  **Cách tiến hành:**  - Cho HS nắm yêu cầu BT 6a/SGK tr.120  - Cho HS thảo luận nhóm đôi trả lời câu hỏi  - Cho 1 vài nhóm trình bày  - Nhận xét  **HĐ4: Viết về tình cảm với một sự việc**  **Mục tiêu:** HS dựa vào gợi ý viết được 4, 5 câu về một giờ học mà em thích  **\* HTHSKT**: hoàn thành mục tiêu bài học  **PP, hình thức tổ chức:** vấn đáp, trực quan, thảo luận nhóm 2, thực hành  **Cách tiến hành:**  - Cho HS nắm yêu cầu BT 6b/SGK tr.120  - Cho HS thảo luận nhóm 2 về một giờ học mà em thích dựa trên các câu hỏi gợi ý.  - Yêu cầu HS viết suy nghĩ, tình cảm về một giờ học mà em thích vào VBT  - Nhận xét về cách diễn đạt, cách trình bày. | - HS xác định yêu cầu BT 6a/ SGK tr.120: đọc đoạn văn và trả lời câu hỏi.  - HS thảo luận theo nhóm đôi, trả lời câu hỏi  Từ ngữ thể hiện cảm xúc của các bạn khi được làm đồ chơi từ vỏ chai nhựa là hào hứng, say sưa, vui.  - Vài HS nói trước lớp.  - HS nghe bạn và GV nhận xét.  - HS xác định yêu cầu BT 6b/ SGK tr.120:  - HS nói trong nhóm đôi về một giờ học mà em thích dựa trên các câu hỏi gợi ý.  - HS viết 4-5 câu về nội dung đã nói vào VBT.  - Một vài HS nói trước lớp.  - HS nghe bạn và GV nhận xét. |

**TIẾT 10**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **HOẠT ĐỘNG GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG HỌC SINH** |
| **15P**  **15P**  **5P** | **HĐ1: Chia sẻ 1 truyện về thiên nhiên**  **Mục tiêu:** Giúp HS biết chia sẻ về truyện đã đọc, biết viết vào phiếu đọc sách những điều em đã chia sẻ.  **PP, hình thức tổ chức:** vấn đáp, thảo luận nhóm 2.  **Cách tiến hành:**  - Cho HS nắm yêu cầu của BT 1/SGK tr.121  - GV cho HS thảo luận nhóm 2 theo gợi ý và chia sẻ trước lớp. Sau đó viết điểu chia sẻ vào phiếu đọc sách trong Vở BT  - Nhận xét. Tuyên dương HS làm bài tốt.   1. **HĐ2: Đố vui về các loài chim**   ***Mục tiêu:*** HS tham gia tích cực trò chơi Đố vui về các loài chim  **PP, hình thức tổ chức:** vấn đáp, trò chơi cả lớp  **Cách tiến hành:**  - GV phổ biến cách chơi.  - GV chuẩn bị thêm 1 vài câu đố và hình ảnh minh hoạ để giúp HS hiểu biết thêm về các loài chim.  - Tổng kết trò chơi, tuyên dương đội chiến thắng.  **3. Hoạt động củng cố và nối tiếp**  - Hệ thống lại nội dung bài học  - Dặn chuẩn bị bài sau  - Nhận xét tiết học, tuyên dương | - HS xác định yêu cầu BT  - HS hỏi đáp trong nhóm 2 về truyện:  - Vài HS chia sẻ trước lớp  - Nhận xét phần trình bày của bạn  - Viết vào Phiếu đọc sách  - Trao đổi nhóm 2 để đánh giá bài làm của bạn.  - HS nghe GV hướng dẫn cách chơi: HS đọc câu đố và dựa trên một số từ ngữ chỉ đặc điểm của loài chim để đoán tên con vật.  VD: Đội A đố:  Đội B đoán: *chim én.* Như vậy đội B được 1 điểm.  Đội B đố:  Đội A đoán: *chim cánh cụt.* Như vậy đội A được 1 điểm.  – HS tìm thêm một số câu đố:  *Chim gì nhảy nhót chuyên cần bắt sâu?*  (Đáp án: *chim sâu*)  *Chim gì bắt công chúa trong truyệ̣n cổ tích Thạch Sanh?*  (Đáp án: *đại bàng*) |

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY MÔN: TOÁN – LỚP 2- Tiết 156**

**BÀI: PHÉP TRỪ CÓ NHỚ TRONG PHẠM VI 1000 < Tiết 2>**

Thời gian thực hiện: Ngày 21 tháng 4 năm 2025

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Vận dụng vào giải quyết vấn đề dẫn đến phép trừ.

- Bước đầu biết nhận xét (kiểm tra) các bài toán và sửa lại (nếu bài toán sai)

**. Năng lực chú trọng:** Tư duy và lập luận toán học, mô hình hóa toán học, giao tiếp toán học.

. **Tích hợp:** Toán học và cuộc sống, Tự nhiên và Xã hội.

**Phẩm chất**: Yêu nước

**II. ĐỒ DÙNG DẠY – HỌC:**

1. **Học sinh:** Sách toán, bảng con

**2. Giáo viên:** Máy chiếu, sách toán, phiếu bài tập.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **5P**  **25P**  **5P** | **1. Khởi động**  \* **Mục tiêu:** Tạo không khí lớp học vui tươi, sinh động kết hợp kiểm tra kiến thức cũ.  **\* Phương pháp***:* Trò chơi.  **\* Hình thức:** Cả lớp  - Giáo viên tổ chức cho học sinh chơi trò chơi:  - GV nhận xét  **2. Hoạt động Luyện tập**  **\* Mục tiêu:** Luyện tập cách tính cộng trừ có nhớ phạm vi 1000 và các dạng toán liên quan đến phép trừ.  **\* HTHSKT**: hoàn thành bài tập  **\* Phương pháp:** Thực hành, đàm thoại, trò chơi, thảo luận  **\*Hình thức:** Cá nhân, nhóm.  **Bài 1**: HS xác định yêu cầu đề bài.  - Cá nhân tính kết quả các phép tính tương ứng trên mỗi con vật.  - Sau đó Gv chuyển tên các con vật thông qua một bài hát, tới tay bạn nào bạn đó lên viết số kg con vật của mình.  a/ Nhận xét và nêu lại số kg các con vật?  b/ Con vật nào nặng nhất? ( con trâu)- chính là số lớn nhất.  Con vật nào nhẹ nhất?( con lợn)- chính là số bé nhất.  **Bài 2**: HS xác định yêu cầu đề bài.  - Nhóm đôi bạn thảo luận kết quả từng hàng .  - Lưu ý cần làm theo thứ tự từng hàng một, làm hàng 1 sau đó đến hàng 2 và kế tiếp.  - Các nhóm trình bày cách thực hiện;  Hỏi tương tự để khơi gợi cách trình bày cho HS.  **Bài 3:** HS xác định yêu cầu đề bài.  - HS thảo luận nhóm đôi bạn để tìm cách làm  - Mỗi số bên phải ít hơn số bên trái bao nhiêu?  - Vậy phải bớt đi mấy để được kết quả cần tìm?  390 – 375 – 360 – **345** – 330  **3. Hoạt động Củng cố và nối tiếp:**  - Hệ thống lại nội dung bài học  - Dặn dò HS về nhà xem lại bài và chuẩn bị bài trang 94 .  - GV nhận xét, tuyên dương. | - HS tham gia chơi.  a)HS trả lời:  Hs trả lời các câu hỏi.  - Gộp 200 và 150 và 150 được 500.  - Gộp 150 và 50 và 300 được 500.  - Gộp 300 và 200 và 0 được 500.  - Gộp 0 và 450 và 50 được 500.  - Gộp 50 và 50 và 400 được 500.  - Gộp 400 và 30 và 70 được 500.  - Mỗi số bên phải ít hơn số bên trái 15 đơn vị.  - Số cần tìm là: 360 – 15 = 345 |

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY MÔN: TOÁN – LỚP 2- Tiết 157**

**BÀI: PHÉP TRỪ CÓ NHỚ TRONG PHẠM VI 1000 (TIẾT 3)**

Thời gian thực hiện: Ngày 22 tháng 4 năm 2025

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Vận dụng vào giải quyết vấn đề dẫn đến phép trừ.

- Bước đầu biết nhận xét (kiểm tra) các bài toán và sửa lại (nếu bài toán sai)

**. Năng lực chú trọng:** Tư duy và lập luận toán học, mô hình hóa toán học, giao tiếp toán học.

. **Tích hợp:** Toán học và cuộc sống, Tự nhiên và Xã hội.

**Phẩm chất**: Yêu nước

**II. ĐỒ DÙNG DẠY – HỌC:**

1. **Học sinh:** Sách toán, bảng con

**2. Giáo viên:** Máy chiếu, sách toán, phiếu bài tập.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU :**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| 5P  25p  5p | **1. Hoạt động Khởi động**  \* **Mục tiêu:** Tạo không khí lớp học vui tươi, sinh động kết hợp kiểm tra kiến thức cũ.  **\* Phương pháp***:* Trò chơi. Tìm nhà cho thú cưng :  **\* Hình thức:** Cả lớp  - Giáo viên tổ chức cho học sinh chơi trò chơi:  - Mỗi con vật đứng ở vị trí 1 phép tính.  - Có 4 ngôi nhà, sau mỗi ngôi nhà là kết quả.  - Bài hát dừng ở bạ n nào, thì bạn đó cầm nhà lên gắn cho từng con vật tương ứng với phép tính.  - GV- Hs nhận xét bài làm của bạn.  **2. Hoạt động Luyện tập**  **\* Mục tiêu:** Luyện tập cách tính cộng trừ có nhớ phạm vi 1000 và giải bài toán có lời văn.  **\* HTHSKT**: hoàn thành bài tập  **\* PP:** Thực hành, đàm thoại, trò chơi, thảo luận  **\*Hình thức:** Cá nhân, nhóm.  **Bài 4**: HS đọc bài toán.  Nhóm đôi bạn nói cho nhau nghe về nội dung bài toán.  - HS làm bài vào vở.  - Trình bày bài giải- Nêu một số lời giải khác.  - GV nhận xét.  **Bài 5**: HS xác định yêu cầu đề bài.  - Nhóm đôi bạn thảo luận từng phép tính .  - Từng nhóm trình bày và giải thích vì sao đúng và vì sao sai?  Tương tự GV cho Hs rút ra kết luận ở các bài sai.  b/ Đặt tính sai.  c/ Phép trừ nhưng lại thực hiện tính cộng  **VUI HỌC:**  HS xác định yêu cầu bài toán:  Nhóm đôi bạn nói cho nhau nghe về nội dung bài.  Bò sữa nặng bao nhiêu kg?  Bò nặng hơn bạn lợn mấy kg?  Để biêt bạn lợn nặng mấy kg ta làm thế nào?  - Cá nhân thực hiện bảng con.  - HS trình bày cách làm trước lớp.  - Nhận xét bài làm của HS.  **THỬ THÁCH: Điền số?**  HS xác định yêu cầu đề bài.  Nhóm đôi bạn thảo luận để tìm ra kết quả đúng  Gv có thể gợi ý giúp hs tìm ra các chữ số thích hợp  **3.Hoạt động Củng cố và nối tiếp**  **-** Cả lớp viết và tính đúng 1 phép trừ có nhớ phạm vi 1000.  - Đôi bạn đổi bảng nhận xét bài làm của nhau.  - Giáo viên yêu học sinh về ôn lại bài và làm lại các bài tập trong VBT  - Nhận xét tiết học | * HS tến hành chơi   HS trả lời câu hỏi.  *- Bài toán cho biết:*  *Bài toán hỏi:*   * HS làm bài tập   - HS nhận xét.  Hs:sửa lại cách đặt tính và kết quả đúng là:    - HS sửa lại kết quả đúng:  HS trả lời: Bò nặng : 192 kg  Bò nặng hơn lợn: 105 kg  Con lợn nặng là:  192 – 105 = 87 ( ki- lô- gam)  Vậy con lợn nặng 87 ki- lô- gam  HS thực hành bảng con  - HS làm bảng con |

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY MÔN: TOÁN – LỚP 2- Tiết 158**

**BÀI : TIỀN VIỆT NAM**

Thời gian thực hiện: Ngày 23 tháng 4 năm 2025

1. **YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Nhận biết được đơn vị tiền tệ của Việt Nam là đồng.

- Nhận biết được một số tờ giấy bạc trong phạm vi 1000 đồng (100 đồng; 200 đồng; 500 đồng; 1000 đồng)

- Nắm được mối quan hệ trao đổi giữa giá trị (mệnh giá) của các loại giấy bạc đó.

- Biết làm các phép tính cộng, trừ trên các số với đơn vị là đồng.

**Năng lực chú trọng:** tư duy và lập luận toán học; sử dụng công cụ, phương tiện học toán; giải quyết vấn đề toán học; giao tiếp toán học.

**Tích hợp:** Toán học và cuộc sống, Tự nhiên và Xã hội.

**Phẩm chất:** có trách nhiệm với gia đình (ý thức tiết kiệm tiền bạc), trung thực (thật thà, ngay thẳng trong học tập, lao động và sinh hoạt hằng ngày, mạnh dạn nói lèn ý kiến của mình).

**II. ĐỒ DÙNG DẠY – HỌC:**

GV và HS: Một số tờ giấy bạc loại 100 đồng; 200 đồng; 500 đồng; 1 000 đồng và một số thẻ từ ghi 100 đồng; 200 đồng; 500 đồng; 1 000 đòng.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **5P** | **1.HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG**  **\* Mục tiêu:** Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và từng bước làm quen bài học.  **\* Phương pháp: đàm thoại.**  **\* Hình thức:**   * **Giới thiệu đơn vị thường dùng của tiền Việt Nam là đồng. Tạo tình huống: nhu cầu xuất hiện tiền Việt Nam**   GV giới thiệu “đồng” là đơn vị của tiền Việt Nam. Trên các phiếu ngân hàng thường ghi VNĐ (đọc là Việt Nam đồng; hiểu đơn vị tiền Việt Nam là đồng). | - HS lắng nghe.  - HS ghi tựa bài. |
| **10P** | **2. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**   * **Hoạt động 1: Ước lượng** * **Mục tiêu:** Nhận biết được một số tờ giấy bạc trong phạm vi 1 000 đồng * **Phương pháp: Hỏi đáp, trực quan.** * **Hình thức:** * **Giới thiệu các tờ tiền Việt Nam trong phạm vi 1 000 đồng**   - GV cho HS **quan sát** từng tờ tiền và yêu cầu HS **nêu** giá trị mỗi tờ tiền  • Tờ 100 đồng: Vi sao em biết đó là tờ tiền có ghi 100 đồng? (Mặt trước và mặt sau có ghi chữ *Một trăm đồng* và số *100Ỵ*  - GV chọn lọc, giới thiệu cho HS biết thêm về tờ giấy bạc 100 đồng trong các nội dung sau:  • Tiến hành tương tự cho các tờ tiền 200 đồng; 500 đồng; 1000 đồng | - HS nêu.  - HS trả lời.  - HS quan sát và nêu. |
| **10p** | * **Hoạt động 2: Thực hành** * **Mục tiêu:** Nắm được mối quan hệ trao đổi giữa giá trị (mệnh giá) của các loại giấy bạc đó. * **Phương pháp: Hỏi đáp, trực quan.** * **Hình thức:** thảo luận nhóm   **Bài 1: Hoạt động nhóm đôi**  GV yêu cầu HS làm việc cá nhân, tự **quan sát lại** một số tờ tiền đã được GV phát trong nhóm. Sau đó nói cho nhau nghe:   1. Mỗi tờ tiền có giá tự bao nhiêu đồng? 2. Nói về màu sắc và hình ảnh trên mỗi tờ tiền.   Khi HS sửa bài, GV khuyến khích HS nêu lại cho cả lớp cùng nghe.  **Bài 2: HS làm việc theo nhóm**   * GV yêu cầu HS sắp xếp các tờ tiền theo giá tn từ lớn đến bé. * HS chia sẻ trong nhóm để các bạn cùng tham gia sắp xếp.   **\* HTHSKT**: tích cực tham gia cùng bạn |  |
| **5P**  **5P** | **3.HOẠT DỘNG VẬN DỤNG**   * **Mục tiêu:** Trách nhiệm với gia đính (ý thức tiết kiệm tiền bạc), trung thực. * **Phương pháp: vấn đáp** * **Hình thức:**   GV có thể nhắc nhở HS ý thức khu sử dụng tiền:  - Giữ gìn tiền cẩn thận.  - Rửa tay sau kin tiếp xúc với tiền.  -Tiết kiệm.  -Trung thực.  **3.Hoạt động Củng cố và nối tiếp**  **-** Hệ thống lại nội dung bài  - Giáo viên yêu học sinh về ôn lại bài và làm lại các bài tập trong VBT  - Nhận xét tiết học | - HS lắng nghe và nêu thêm ý kiến. |

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY MÔN: TOÁN – Tiết 159**

**BÀI: EM LÀM ĐƯỢC NHỮNG GÌ ? < TIẾT 1>**

Thời gian thực hiện: Ngày 24 tháng 4 năm 2025

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Biết viết số theo cấu tạo thập phân của số: viết số thành tổng các trăm, chục, đơn vị. So sánh, sắp thứ tự các số.

- Biết thực hiện các phép tính cộng, trừ.

- Biết vận dụng sơ đồ tách - gộp số để tìm thành phần trong phép cộng. Giải quyết được vấn đề đơn giản.

*. Năng lực chú trọng:* Tư duy và lập luận toán học, giải quyết vấn đề toán hộc, giao tiếp toán học.

*. Tích hợp:* Toán học và cuộc sống. Tự nhiên và xã hội.

*Phẩm chất:* Ham học toán, có trách nhiệm ( có ý thức giữ gìn sách, không làm hỏng, làm mất).

**II/ ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV: SGK, bảng phụ.

- HS : SGK, vở, bảng con, bút, thước.

**III/ CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của Giáo viên** | **Hoạt động của HS** |
| **5p**  **25p**  **5p** | **1. Hoạt động 1*: Khởi động***  - HS hát tập thể.   1. **Hoạt động 2: Luyện tập.**   **\* HTHSKT**: hoàn thành bài tập  **Bài 1:**  **\*Mục tiêu:** Đếm nhóm đối tượng trong phạm vi 100 ( đếm thêm 1,2,5,10).Sắp xếp nhóm 4 số theo thứ tự. Phân tích số có hai chữ số theo cấu tạo thập phân.  **\* Phương pháp:** Trực quan, vấn đáp, thảo luận.  **\* Cách tiến hành:**  - GV yêu cầu HS quan sát bức tường gạch và trả lời câu hỏi:  **a. Đếm số viên gạch mỗi loại.**  - Yêu cầu HS thảo luận nhóm bốn và tìm cách đếm.  - Mời đại diện một số nhóm nêu cách đếm.  - Yêu cầu HS nêu kết quả.  - Mời các nhóm nhận xét.  - Yêu cầu HS viết số gạch ra bảng con và đọc số: 100, 35, 24, 15, 26.  \*Mở rộng: Trong thực tế khoảng cách giữa các viên gạch là xi măng. Người ta thường xếp xen kẽ các viên gạch (giữa các hàng) để cho bức tường vững chắc hơn.  **b. Sắp xếp các số theo thứ tự từ bé đến lớn : 35, 24, 15, 26.**  - Gv đính bảng phụ lên bảng , yêu cầu 1 HS đọc đề bài.  - Yêu cầu cả lớp làm bài vào bảng con.  - Cho HS 2 dãy đối diện nhận xét bài của nhau.  - Gv nhận xét và hỏi:  - Gv nhận xét, tuyên dương.  **c. Số ?**  - Mời 1 HS đọc sơ đồ mẫu tách – gộp số.  - Gv gắn sơ đồ tách – gộp số 24 lên bảng.  - Mời 1 HS lên ghi các số còn thiếu vào ô trống và đọc sơ đồ.  - Vậy số 24 có liên quan gì tới câu a?  - Em hãy đọc sơ đồ tách gộp số viên gạch xanh da trời?  - GV nhận xét và kết luận: Các số trong hai hình tròn đen gộp lại được số trong hình tròn đỏ. Hình tròn đỏ là ‘tất cả’.  **3.Hoạt động Củng cố và nối tiếp**  **-** Hệ thống lại nội dung bài  - Giáo viên yêu học sinh về ôn lại bài và làm lại các bài tập trong VBT  - Nhận xét tiết học | - Hát.  - HS quan sát và trả lời:  - Hs thảo luận.  - HS trình bày trước lớp.  - Nhận xét.  - Thực hiện.  - Lắng nghe.  - HS đọc.  - Thực hiện.  - Lắng nghe.  + Đó là số viên gạch mỗi loại ở câu a.  + Đỏ, xanh lá cây, xanh da trời, vàng.  - HS đọc: 35 gồm 3 chục và 5 đơn vị.  Gộp 3 chục và 5 đơn vị được 35.  - Quan sát.  - HS làm bài và đọc.  - Là số viên gạch xanh da trời.  - HS đọc: Có tất cả 24 viên gạch xanh da trời, gồm 2 chục viên và 4 viên. Gộp 2 chục viên và 4 viên, có tất cả 24 viên.  - Lắng nghe. |

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY MÔN: TOÁN- Tiết 160**

**Tuần 32: BÀI: EM LÀM ĐƯỢC NHỮNG GÌ ? < TIẾT 2>**

Thời gian thực hiện: Ngày 25 tháng 4 năm 2025

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Biết viết số theo cấu tạo thập phân của số: viết số thành tổng các trăm, chục, đơn vị. So sánh, sắp thứ tự các số.

- Biết thực hiện các phép tính cộng, trừ.

- Biết vận dụng sơ đồ tách - gộp số để tìm thành phần trong phép cộng. Giải quyết được vấn đề đơn giản.

*. Năng lực chú trọng:* Tư duy và lập luận toán học, giải quyết vấn đề toán hộc, giao tiếp toán học.

*. Tích hợp:* Toán học và cuộc sống. Tự nhiên và xã hội.

*Phẩm chất:* Ham học toán, có trách nhiệm ( có ý thức giữ gìn sách, không làm hỏng, làm mất).

**II/ ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV: SGK, bảng phụ.

- HS : SGK, vở, bảng con, bút, thước.

**III/ Các hoạt động dạy học chủ yếu :**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| TG | Hoạt động của Giáo viên | Hoạt động của HS |
| **5P**  **25P** | **1. Hoạt động 1*: Khởi động***  - HS hát tập thể.  **2. Hoạt động 2: Luyện tập.**  **\* HTHSKT**: hoàn thành bài tập  **Bài 2:**  **\*Mục tiêu:** Cộng, trừ nhẩm các số tròn chục.  **\* Phương pháp:** Vấn đáp, thực hành.  **Bài 2:**  **\* Cách tiến hành:**  - Mời 1 HS đọc đề bài.  - Vậy tính nhẩm là tính theo hàng dọc hay hàng ngang?  - Mời cả lớp làm bài vào bảng con.  - Cho HS 2 dãy đối diện nhận xét bài của nhau.  - Mời một số HS nêu cách thưc hiện một vài bài.  - Gv nhận xét, tuyên dương.  **Bài 3:**  **\*Mục tiêu:** Cộng, trừ (không nhớ) trong phạm vi 100.  **\* Phương pháp:** Vấn đáp, thực hành.  **\* Cách tiến hành:**  - Mời 1 HS đọc đề bài.  - Tính là tính theo hàng dọc hay hàng ngang?  - Gv lưu ý: Khi đặt tính theo hàng dọc chúng ta chú ý đặt thẳng hàng.  - Yêu cầu cả lớp làm bài vào vở, 1 HS làm bài vào bảng phụ.  - Yêu cầu HS chéo vở cho bạn cùng bạn để nhận xét, trao đổi kết quả với nhau. GV chấm vở một số HS đã làm xong.  - Mời HS làm bảng phụ lên bảng trình bày kết quả và nêu cách thực hiên.  - GV nhận xét, tuyên dương. | - Hát.  - 1 HS đọc.  - Tính theo hàng ngang.  - Thực hiện.  - Thực hiện  - HS nêu.  - HS đọc.  - Tính theo hàng dọc.  - Lắng nghe.  - HS làm bài.  - Thực hiện.  - Lắng nghe. |
| **5P** | **3.Hoạt động Củng cố và nối tiếp**  **-** Hệ thống lại nội dung bài  - Giáo viên yêu học sinh về ôn lại bài và làm lại các bài tập trong VBT  - Nhận xét tiết học |  |

***KẾ HOẠCH BÀI DẠY ĐẠO ĐỨC LỚP 2 – TIẾT 32***

**TUÂN THỦ QUY ĐỊNH NƠI CÔNG CỘNG**

**BÀI 15: THỰC HIỆN QUY ĐỊNH NƠI CÔNG CỘNG < Tiết 3>**

Thời gian thực hiện: Ngày 25 tháng 4 năm 2025

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

-Nêu được một số quy định cần tuân thủ ở nơi công cộng.

- Nêu được vì sao phải tuân thủ quy định nơi công cộng.

- Đồng tình với những lời nói, hành động tuân thủ quy định nơi công cộng; không đồng tình với những lời nói, hành động vi phạm quy định nơi công cộng.

- Thực hiện được các hành vi phù hợp để tuân thủ quy định nơi công cộng.

**. Kĩ năng**:

+ *Nhận biết chuẩn mực hành vi:* Nhận biết được một số chuẩn mực hành vi đạo đức, nêu được một số quy định cẩn tuân thủ ở nơi công cộng; nhận biết được sự cẩn thiết phải tuân thủ quy định nơi công cộng.

+*Đánh giá hành vi của bản thân và người khác thể* hiện được thái độ đồng tình với những lời nói, hành vi tuân thủ quy định nơi công cộng; không đồng tình với những lời nói, hành vi vi phạm quy định nơi công cộng.

+*Điều chỉnh hành* vi.Thực hiện được các hành vi phù hợp để tuân thủ quy định nơi công cộng; nhắc nhở bạn bè cùng tuân thủ các quy định nơi công cộng.

**. Phẩm chất**:

*+Trách nhiệm:* Thể hiện trách nhiệm của bản thân khi thực hiện các quy định nơi công cộng.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

**1. Giáo viên**: SGK *Đạo đức2,* màn hình - máy chiếu (nếu có điều kiện); nhạc và lời bài hát *Em đi chơi thuyền;* Tranh ảnh phóng to trong SGK *Đạo đức 2,* trang 65: 5 tranh; trang 66: 4 tranh; trang 67: tranh 1, 2 và 3; bộ tranh, video clip về tuân thủ quy định nơi công cộng.

**2. Học sinh**: SGK *Đạo đức2,* tranh/ảnh về cảnh đẹp thiên nhiên ở địa phương, bút màu, giấy, hồ dán,...

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| 5p  25p  5p | **1. Khởi động :** Cho lớp hát  **2. Kiến tạo tri thức mới**  **Hoạt động: Tìm hiểu các việc làm tuân thủ quy định nơi công cộng.**   * ***Mục tiêu*:** HS nêu được những việc cần làm để tuân thủ quỵ định nơi công cộng và các quỵ định cần tuân thủ ở nơi công cộng. * ***Tổ chức thực hiện:***  1. GV gọi 1 HS đọc yêu cầu của nhiệm vụ 1 trong SGK, trang 65 cho cả lớp nghe và GV kiểm tra xem HS đã hiểu nhiệm vụ chưa. 2. GV chia lớp thành các nhóm 4, mỗi nhóm sẽ cùng thảo luận về nội dung của 5 bức tranh trang 65, nêu việc làm của các bạn trong tranh và nêu quỵ định cần tuân thủ được thể hiện trong tranh.   *- GV Gợi ý các tranh*  - GV gọi đại diện các nhóm lần **lượt** nêu việc làm của các bạn trong tranh và các quy định cẩn tuân thủ ở nơi công cộng.   1. GV nhận xét 2. GV yêu cẩu HS hoạt động theo nhóm đôi, xác định viêc làm nào tuân thủ quy định   nơi công cộng, việc làm nào vi phạm quỵ định nơi công cộng.  -Tranh 1, tranh 5: Tuân thủ quỵ định nơi công cộng.  -Tranh 2,3,4: Vi phạm quy định nơi công cộng.   1. GV nhận xét và YC HS tiếp tục hoạt động theo nhóm đôi, kể thêm những quy định khác cẩn tuân thủ ở nơi công cộng mà các em biết. 2. GV gọi một số HS chia sẻ trước lớp về các quy định cẩn tuân thủ ở nơi công cộng. 3. GV yêu cầu HS đọc yêu cầu 4 trong SGK, trang 65. 4. GV gọi một số HS trả lời trước lớp. Có thể gợi ý để HS hoạt động theo nhóm đôi trước khi trình bày trước lớp nếu HS gặp khó khăn trong việc nêu lí do phải tuân thủ quy định nơi công cộng*.* 5. GV mời một số HS nhận xét, góp ý và chuyển tiếp sang hoạt động sau.   **3.Hoạt động Củng cố và nối tiếp**  **-** Hệ thống lại nội dung bài  - Giáo viên yêu học sinh về ôn lại bài và làm lại các bài tập trong VBT  - Nhận xét tiết học | Hát  1.Quan sát tranh ở phần khởi động và nêu các quy định cần tuân thủ.  2.Kể thêm những quy định cần tuân thủ ở nơi công cộng mà em biết.  3.Nêu việc làm của các bạn trong tranh và cho biết: các bạn đã tuân thủ quy định nơi công cộng như thế nào?  -Học sinh trình bày:  +Tranh 1: HS xếp hàng tại quầy mua vé vào tham quan vườn bách thú.  +Tranh 2:Học sinh tắm, đùa nghịch dưới hồ chứa nước.  +Tranh 3:Hai bạn đang cười đùa trên xe buýt.  +Tranh 4:Bạn nam đang sờ vào chiếc bình cỗ.  +Tranh 5:Hai bạn nam đang đi tham quan, tay cầm rác chưa biết vứt vào đâu. |

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY TNXH- LỚP 2- Tiết 63**

**CHỦ ĐỀ: TRÁI ĐẤT VÀ BẦU TRỜI**

**BÀI 27: MỘT SỐ HIỆN TƯỢNG THIÊN TAI ( Tiết 2)**

Thời gian thực hiện: Ngày 24 tháng 4 năm 2025

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

* Mô tả được một số hiện tượng thiên tai.
* Nêu được một số rủi ro dẫn đến các thiệt hại về tính mạng con người và tài sản do thiên, tai gây ra.

**Phẩm chất chủ yếu**

- Trách nhiệm: Có ý thức bảo vệ môi trường.

- Chăm chỉ: Thường xuyên tìm hiểu và chia sẻ với những người xung quanh về các hiện tượng thiên tai xung quanh.

- Trung thực:

+ Báo cáo chính xác kết quả trình bày.

+ Không đồng tình với những hành vi phá hoại môi trường gây ảnh hưởng xấu đến thời tiết.

**Năng lực chung**

- Tự chủ và tự học: Sưu tầm và giới thiệu được về một số hiện tượng thiên tai.

- Giao tiếp và hợp tác: Biết cách chia sẻ, làm việc nhóm để hoàn thành nhiệm vụ.

- Giải quyết các vấn đề sáng tạo:. Nêu và luyện tập được một số cách ứng phó, giảm nhẹ rủi ro thiên tai thường xảy ra ở địaphương.

**Năng lực đặc thù**

-Nhận thức khoa học: Nhận biết và mô tả được một số hiện tượng thiên tai, rủi ro dẫn đến các thiệt hại về tính mạng con người và tài sản do thiên tai gâyra.

- Tìm hiểu môi trường TNXQ: Đưa ra được một số ví dụ về thiệt hại tính mạng con người và tài sản do thiên tai gây ra.

- Vận dụng kiến thức và kĩ năng đã học: Luyện tập và chia sẻ cùng thực hiện với những người xung quanh một số cách ứng phó, giảm nhẹ rủi ro thiên tai thường xảy

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Giáo viên: Tranh ảnh, đoạn video về các hiện tượng thiên tai

- Học sinh: SGK, VBT, tranh, ảnh

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **5P**  **15P**  **10P**  **5P** | **1. Hoạt động khởi động**  a. Mục tiêu: Tạo hứng thú và khơi gợi lại nội dung bài học của tiết học trước.  b. Phương pháp – hình thức:Trò chơi– Cá nhân, lớp.   * GV tổ chức trò chơi “ Hái hoa” , có 4 bông hoa phía sau là 3 câu hỏi và 1 bông hoa may mắn. Hs chọn bông hoa và trả lời câu hỏi. * Gv nhận xét * GV dẫn dắt HS vào tiết 2 của bài học.   **2. HĐ hình thành kiến thức**   * **Hoạt động 1: Các rủi ro, thiệt hại có thể xảy ra do thiên tai** * a. Mục tiêu: HS đọc thông tin để nhận biết các rủi 10, tliiệt hại có thể xảy ra bởi các hiện tượng thiên tai.   b. Phương pháp – hình thức: Trực quan, đàm thoại, thuyết trình – Cá nhân, lớp.   * GV tổ chức cho HS quan sát các hình 7, 9, 10, 11, trang 112 SGK (**Bỏ tranh 8,12/112)** và đọc thông tin bên dưới mỗi hình. HS chia sẻ với lớp các thông tin về rủi ro, thiệt hại có thể xảy ra bởi các hiện tượng thiên tai: bão, hạn hán, lũ, lụt. * G V và HS cùng nhận xét, rú ra kết luận.   **Hoạt động 2: Giúp đỡ những bạn gặp khó khăn do thiên tai**   * Mục tiêu: HS nhận thức được tác hại của bão, lũ, lụt và sự đoàn kết, giúp đỡ nhau trong cơn hoạn nạn.   - GV chia nhóm 4, đề nghị mỗi nhóm quan sát và thảo luận nội dung câu chuyện được trình bày trong các hình 13, 14 trang 113 SGK.  -GV nhận xét.  Kết luận:  **3.Hoạt động : Luyện tập- vận dụng**  **Kể lại một hiện tượng thiên tai đã xảy ra** trong thục tế   * Mục tiêu: HS kể lại được một hiện tượng thiên, tai đã xảy ra, chia sẽ với bạn về những thiệt hại do thiên tai gây ra. * GV yêu cầu HS kể lại một hiện tượng thiên tai đã xảy ra mà HS biết. Chia sẻ với cả lóp về những thiệt hại mà thiên tai này đã gây ra.   **\* HTHSKT**: nêu được hiện tượng thiên tai mà em từng thấy.   * GV tổng kết và hướng dẫn HS kết luận: Các thiên tai gây ra những rủi ro, thiệt hại về tính mạng, tài sản của con người.   GV dẫn dắt để HS nêu được các từ khoá của bài.  **4. HĐ củng cố và nối tiếp**  GV đặt câu hỏi và đề nghị HS tìm hiểu: Ở những nơi hay xay ra thiên tai như bão, lũ, lụt, chúng ta nên làm gì để phòng tránh thiệt hại? | - HS tham gia trò chơi  Lần lượt hái hoa và trả lời câu hỏi.  - Lớp nhận xét  - HS quan sát tranh  - Mỗi HS lựa chọn bức tranh mình thấy hay nhất và trình bày cho cả lớp cùng nghe ý kiến của mình về thiệt hại của thiên tai.   * Kết luận:   - HS TLCH  - HS TLN 4 sau đó các nhóm đại diện trình bày trước lớp  - Các nhóm khác nhận xét     * Vài HS chia sẽ với cả lớp những thiệt hại mà thiên tai đã gây ra. * HS có thể đem tranh, ảnh minh họa và nói cho cả lớp nghe.   - HS nêu các từ khóa “Bão - Hạn hán - Lũ - Lụt -Thiên tai”.  - HS thi nhau trả lời  - Lớp nhận xét |

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY TNXH- LỚP 2- Tiết 64**

**BÀI 28: PHÒNG TRÁNH RỦI RO THIÊN TAI ( Tiết 1)**

Thời gian thực hiện: Ngày 24 tháng 4 năm 2025

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Nêu và luyện tập được một số cách ứng phó, giảm nhẹ rủi ro khi bão, lũ, lụt xảy ra. - Chia sẻ với mọi người xung quanh và cùng thực hiện phòng tránh rủi ro khi có bão, lũ, lụt

**. Năng lực**

Năng lực chung:

* Năng lực giao tiếp, hợp tác: Trao đổi, thảo luận để thực hiện các nhiệm vụ học tập.
* Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Sử dụng các kiến thức đã học ứng dụng vào thực tế.

Năng lực chuyên biệt:

* Luyện tập và chia sẻ cùng thực hiện với những người xung quanh một số cách ứng phó, giảm nhẹ rủi ro thiên tai thường xảy ra ở địa phương.

**. Phẩm chất**

- HS có ý thức và trách nhiệm tham gia vào công tác ứng phó thiên tai.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1. Đối với giáo viên**

* Giáo án, SGK, SGV.
* Một số tranh, ảnh về thiên tai, mưa, bão, gió lốc, ngập, lụt.
* Một số đồ dùng, dụng cụ cần thiết khi đi sơ tán.
* Máy tính, máy chiếu (nếu có).

**2. Đối với học sinh**

* SGK. Vở bài tập.
* Tranh ảnh, tư liệu sưu tầm liên quan đến bài học (nếu có) và dụng cụ học tập theo yêu cầu của GV.

1. **CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của HS** |
| **5P**  **25P** | 1. **KHỞI ĐỘNG**   GV đặt vấn đề: Bài 28: **PHÒNG TRÁNH RỦI RO THIÊN TAI**  **B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC (25P)**  ***Hoạt động 1: Rủi ro khi có bão, lũ, lụt.***  ***a. Mục tiêu:*** Thông qu ***Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập***  - GV yêu cầu HS quan sát tranh 1 trang 114 sgk và trả lời câu hỏi:  ***Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập***  HS quan sát tranh trong SGK và thực hiện yêu cầu.  GV theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết.  ***Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận***  - GV gọi HS đại diện đứng dậy trả lời.  - GV gọi HS khác nhận xét, bổ sung.  ***Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập***  - GV đánh giá, nhận xét  Kết luận:  *❖ Khi có bão, mưa to, gió lớn, chúng ta không nên đi ra ngoài, không nên ở gần khu vực biển, dòng nước.*a hoạt động, HS nhận  ***Hoạt động 2: Những việc cần làm khi có bão, lũ lụt.***  ***Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập***  - GV treo sơ đồ tranh 2, 3 sgk trang 114 và tranh 4, 5 sgk trang 115 và yêu cầu HS thảo luận và trả lời câu hỏi:  ***Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập***  HS quan sát tranh và thực hiện yêu cầu.  GV theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết.  ***Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận***  - GV gọi HS đại diện đứng dậy trả lời.  - GV gọi HS khác nhận xét, bổ sung.  ***Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập***  - GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức:  *❖ Để phòng tránh các rủi ro, thiệt hại do thiên tai, bão lũ chúng ta cần phải cẩn thận và thường xuyên theo dõi các thông tin dự báo về thiên tai để kịp thời ứng phó.*  ***Hoạt động 3: Tìm hiểu các vật dụng cần thiết mang theo khi đi sơ tán.***  **-** GV chia nhóm cho HS và tổ chức thi đua giữa các nhóm.  - GV rút ra kết luận:  *❖ Chúng ta chỉ mang theo những vật dụng cần thiết nhất như: nước uống, túi cứu thương, đèn pin, lương khô, … khi đi sơ tán tránh bão, lũ, lụt.*  ***Hoạt động 4: Đóng vai.***  - GV yêu cầu HS quan sát hình 7, 8 sgk trang 115 và mời 2 HS lên bảng đóng vai.  **\* HTHSKT**: tự tin đóng vai trong tiểu phẩm.  - GV mời các HS còn lại nhận xét đánh giá câu trả lời, bổ sung ý kiến ( nếu cần).  - GV đề nghị HS giải thích câu trả lời của bạn.  - GV rút ra kết luận:  *❖ Em cần tìm nơi trú ẩn an toàn khi có thiên tai xảy ra.* | HS lắng nghe và tiếp thu kiến thức.   * HS trả lời câu hỏi.   Những việc cần làm khi có bão, lũ, lụt.  - Một nhóm đặt câu hỏi, nhóm khác tìm câu trả lời.  - GV cho các nhóm còn lại nhận xét, bổ sung ý kiến (nếu cần)  -1 HS đặt câu hỏi như trong hình và HS còn lại trả lời. |
| **5P** | **3. Hoạt động củng cố và nối tiếp**  - GV yêu cầu HS về nhà tìm hiểu những phương pháp giảm thiểu rủi ro, thiệt hại mà các hiện tượng bão, lũ, lụt có thể gây ra.  - Nhận xét tiết học, tuyên dương | - HS nghe, ghi nhớ |

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

***Hoạt động trải nghiệm- Lớp 2- Tiết 94***

**SHDC: THAM GIA HOẠT ĐỘNG KỂ CHUYỆN “ GƯƠNG NGƯỜI TỐT, VIỆC TỐT”**

Thời gian thực hiện: Ngày 21 tháng 4 năm 2025

1. **YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Chú ý, lắng nghe và tham gia tích cực các hoạt động chung của trường.

- Ghi nhớ những câu chuyện về việc làm tốt mà mình ấn tượng nhất để học hỏi và chia sẻ với mọi người xung quanh.

**. Năng lực:**

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: trao đổi, chia sẻ với bạn; tích cực tham gia vào các hoạt động.

**. Phẩm chất**

- Phẩm chất chăm chỉ, nhân ái. Hình thành được trách nhiệm trong công việc và sự tuân thủ các quy định.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- Một số câu chuyện kể về gương người tốt, việc tốt.

- Một số tiết mục văn nghệ của đội văn nghệ trường.

- Phần thưởng cho HS.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **5p**  **10p**  **15p** | **1. Nghi lễ:**  - Ổn định tổ chức: Liên đội trưởng  - Nghi lễ chào cờ. Đội nghi lễ nhà trường thực hiện  **2. Nhận xét công tác tuần:**  - Liên đội trưởng sơ kết tuần, thông báo điểm trù và xếp hạng các lớp.  - Lớp trực tuần nhận xét hoạt động trong tuần của toàn trường, kế hoạch tuần tới.  - Nhận xét của Ban giám hiệu.  **3. Sinh hoạt theo chủ đề:**  - TPTĐ giới hiệu các tiết mục văn nghệ của đội văn nghệ trường.  - TPTĐ giới thiệu chủ đề sinh hoạt “**KỂ CHUYỆN GƯƠNG NGƯỜI TỐT, VIỆC TỐT**”.  Câu hỏi giao lưu HS:  1. Em cần làm gì để trở thành tấm gương người tốt, việc tốt?  2. Em có thích trở thành tấm gương người tốt, việc tốt không? Vì sao? 3. Em thấy việc giúp đỡ mọi người xung quanh mang lại lợi ích gì cho bản thân?  4. Kể về một số việc làm tốt em đã làm?( giúp đỡ ba, mẹ, bạn bè,…)  5. Em hãy nêu tên một câu chuyện nói về gương người tốt, việc tốt?  **\* HTHSKT**: nêu được gương người tốt việc tốt mà em biết.  - TPT nhận xét, khen thưởng câu trả lời đúng, hay của HS và phát động hoạt động theo góc của “Ngày hội đọc sách” (HS lắng nghe và chuẩn bị) | * Ban cán sự lớp nhận xét ưu điểm, tồn tại trong tuần và đưa ra hướng khắc phục.   - HS nối tiếp chia sẻ các hoạt động diễn ra trong tuần.  - HS chia sẻ ý kiến cá nhân  - HS thực hiện nêu cầu.  - HS lắng nghe.  - HS thực hiện  - HS báo cáo.  - HS lắng nghe. |
| **5p** | **4. HĐ củng cố và nối tiếp**  - Nhắc học sinh ghi nhớ những câu chuyện về việc làm tốt mà mình ấn tượng nhất để học hỏi và chia sẻ với bạn bè và người thân trong gia đình.  - Nhắc nhở các lớp chuẩn bị tiết mục văn nghệ cho tuần sau liên quan đến chủ đề: “Tham gia kỉ niệm sinh nhật Bác Hồ  Nhận xét tiết học, tuyên dương | - HS lắng nghe và thực hiện |

***KẾ HOẠCH BÀI DẠY HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM LỚP 2 - Tiết 95***

**HĐGD theo chủ đề:** Giới thiệu nghề nghiệp của bố, mẹ, người thân.

Thời gian thực hiện: Ngày 23 tháng 4 năm 2025

1. **YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Biết kể tên nghề nghiệp của bố, mẹ, người thân và những người xung quanh.

- Kể tên các làng nghề truyền thống ở Phú Yên mà em biết. Làng bánh tráng Đông Bình (Phú Hòa), làng muối Tuyết Diêm (TX Sông Cầu), làng nước mắm Gành Đỏ (Sông Cầu), Làng bó chổi Mỹ Thành ( Phú Hòa).

**. Năng lực:**

- Nâng lực giao tiếp và hợp tác - trao đổi, phỏng vấn, trò chuyện được với bố, mẹ, người thân và bạn bè khi tìm hiểu về nghề nghiệp của bố mẹ

*-* Năng lực định hướng nghê nghiệp

**. Phẩm chất**

- Thểhiện được thái độ yêu thương, sự quan tâm đến những người thân trong gia đình và thể hiện được sự tồn trọng với những nghể nghiệp khác nhau cùa mọi người xung quanh; Thực hiện được việc làm tốt với những người xung quanh.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- Một số đồ dùng, dụng cụ liên quan đến các nghể: bác sĩ, bán hàng, lễ tân khách sạn, phục vụ bàn, phóng viên, GV, công an, ca sĩ;

- Một số bài thơ về nghề nghiệp được ỉn sẵn trên giấy A4, phẩn thưởng cho *cuộc thi đọc thơ.*

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của HS** |
| **5P**  **25P** | **1. Hoạt động Khởi động**  ***\* Mục tiêu:*** Tạo tâm thế, hứng thú cho HS vào học bài mới  \* *Cách tiến hành:* GV cho HS hát, vận động theo bài hát (Bố em là phi công?)  **2. Tìm hiểu – mở rộng:**  **\*HĐ 1: GT nghề nghiệp của bố, mẹ hoặc người thân.**  **Nhiệm vụ 1:** Kể tên nghề nghiệp của bố, mẹ, người thân **(cùng phân vai với người thân)**  - GV mời HS đọc yêu cầu của nhiệm vụ 1, hoạt động 2 trong SGK *Hoạt động trải nghiệm 2* trang 82 và kiểm tra việc hiểu nhiệm vụ của HS.  - GV nói rõ hơn cho HS hiểu về cách thực hiện nhiệm vụ này, các em nhớ lại nghề nghiệp của bố, mẹ hoặc người thân. Tiếp theo, chia sẻ về nghề nghiệp của bố, mẹ hoặc người thân trong nhóm 4.  - GV dành thời gian cho HS chia sẻ trong nhóm và quan sát, hỗ trợ các nhóm khi cần thiết, đảm bảo rằng tất cả HS đều được chia sẻ trong nhóm.  - GV tổ chức cho HS chia sẻ trước lớp về nghề nghiệp của bố, mẹ hoặc người thân và khen ngợi những HS có cách giới thiệu rõ ràng, lưu loát về nghề nghiệp của bố, mẹ hoặc người thân.  **Nhiệm vụ 2:** Kể thêm một số nghề nghiệp của những người xung quanh mà em biết  - GV yêu cầu tất cả HS đọc thầm yêu cầu của nhiệm vụ 2, hoạt động 2 trong SGK *Hoạt động trải nghiệm 2* trang 82  - GV yêu cầu các nhóm thực hiện nhiệm vụ bằng cách mỗi HS sẽ kể thêm nghề nghiệp của những người xung quanh mà em biết.  Mỗi nhóm sẽ tổng hợp lại nghề nghiệp của những người xung quanh mà các bạn trong nhóm đã kể được.  - GV mời đại diện các nhóm lên trình bày kết quả chia sẻ của nhóm mình.  - GV khen ngợi những bạn có cách trình bày rõ ràng, giới thiệu lưu loát và tổng kết tiết hoạt động.  **Hoạt động 2: Giới thiệu nghề nghiệp của bố, mẹ, người thân**  **\* HTHSKT**: tự tin giới thiệu nghề nghiệp của bố mẹ trước lớp.  **Chủ đề 8: Làng chiếu cối Phú Tân**  **Kể tên các làng nghề truyền thống ở Phú Yên mà em biết. Làng bánh tráng Đông Bình (Phú Hòa), làng muối Tuyết Diêm (TX Sông Cầu), làng nước mắm Gành Đỏ (Sông Cầu), Làng bó chổi Mỹ Thành ( Phú Hòa).** | - HS hát, vận động theo bài hát.  - 1-2 HS đọc yêu cầu  - Học sinh lắng nghe và thực hiện  - HS chia sẻ trước lớp về nghề nghiệp của bố, mẹ hoặc người thân và khen ngợi những HS có cách giới thiệu rõ ràng.  - HS đọc thầm.  - HS thảo luận nhóm kể thêm nghề nghiệp của những người xung quanh mà em biết.  - Đại diện nhóm lên trình bày.  - HS lắng nghe. |
| **5P** | **3. Hoạt động củng cố và nối tiếp**  - GV nhận xét, đánh giá chung. Nhắc nhở HS về nhà chuẩn bị bài tiếp theo. | - HS nghe, ghi nhớ |

***KẾ HOẠCH BÀI DẠY LỚP 2 MÔN HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM LỚP 2 – Tiết 96***

***SINH HOẠT LỚP:* HÁT VỀ CHỦ ĐỀ NGHỀ NGHIỆP**

Thời gian thực hiện: Ngày 25 tháng 4 năm 2025

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Kiến thức kĩ năng:**

- Kể được thêm công việc của bố mẹ và người thân.

**2. Năng lực:**

- Nâng lực giao tiếp và hợp tác - trao đổi, phỏng vấn, trò chuyện được với bố, mẹ, người thân và bạn bè khi tìm hiểu về nghề nghiệp của bố mẹ

- Năng lực định hướng nghê nghiệp

**3. Phẩm chất**

- Thể hiện được thái độ yêu thương, sự quan tâm đến những người thân trong gia đình và thể hiện được sự tồn trọng với những nghể nghiệp khác nhau cùa mọi người xung quanh; Thực hiện được việc làm tốt với những người xung quanh.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV chuẩn bị các ô chữ và câu hỏi phù hợp. Nội dung câu hỏi mô tả về nghề nghiệp

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **3P**  **12P**  **5p** | **1.Hoạt động Khởi động**  ***\* Mục tiêu:*** Tạo tâm thế, hứng thú cho HS vào học bài mới  \* *Cách tiến hành:* GV cho HS hát, vận động theo bài hát (Em làm bác sĩ?)  **2. Tìm hiểu – mở rộng:**  **\* Hoạt động 2: Nghe hướng dẫn tìm hiểu nghề nghiệp của bố, mẹ và người thân.**  **\* Mục tiêu:** Giúp HS biết được thêm nhiều ngành nghề.  **\* HTHSKT**: giúp em tìm hiểu thêm một số ngành nghề.  \* Cách tiến hành:  - GV mời 2 HS đóng vai bố và con như gợi ý trong SGK Hoạt động trải nghiệm 2 trang 83 và yêu cầu 2 HS đọc phân vai như lời trong bóng nói.  - GV mời tiếp 2 cặp HS khác đọc phân vai lại theo bóng nói trong SGK Hoạt động trải nghiệm 2 và nhận xét về bạn nhỏ trong tranh theo gợi ý sau:  +Bạn nhỏ đã hỏi bố điều gì?  +Bạn nhỏ hỏi về công việc của bố vào lúc nào?  - GV nêu câu hỏi với cả lớp:  Theo em, để tìm hiểu về nghề nghiệp của bố, mẹ hoặc người thân chúng ta có thể hỏi bố, mẹ hoặc người thân những câu hỏi nào?  + Em nghĩ thời điểm nào trong ngày sẽ thuận lợi nhất để em tìm hiểu về nghề nghiệp của bố, mẹ hoặc người thân?  - GV tổ chức cho HS thảo luận nhóm đôi để trả lời các câu hỏi trên.  - GV tổ chức cho HS chia sẻ câu trả lởi trước lớp.  - GV giải thích với HS rằng đây là nhiệm vụ các em cần về nhà thực hiện để chuẩn bị cho hoạt động của tuần tiếp theo. Các em cần phỏng vấn bố, mẹ hoặc người thân về:  + Tên nghề nghiệp của bố, mẹ, hoặc người thân.  + Công việc chính mà bố, mẹ hoặc người thân đang làm trong nghề của mình.  + Bố, mẹ hoặc người thân thường làm công việc đỏ với ai?  + Bố, mẹ hoặc người thân có thích công việc của mình không? Vì sao?  - GV dặn dò HS về thời hạn thực hiện nhiệm vụ tối đa là 1 tuần. Sau 1 tuần, tất cả HS phải có "Phiếu phỏng vấn nghề” của bố, mẹ hoặc ngutời thân đã hoàn thiện để tham gia vào hoạt động trong tuần tiếp theo.  Lưu ý: Nếu lớp nào HS sử dụng Vở bàỉ tập Hoạt động trải nghiệm 2 thì có thể hướng dẫn các em thực hiện nhiệm vụ vào ngay Vở bài tập bằng cách ghi câu trả lời vào “Phiếu phỏng vấn nghề ” đã được in trong Vở bài tập.  - GV nhắc nhở HS hoàn thành nhiệm vụ và tiết hoạt động tuần sau nhớ mang theo Phiếu phỏng vấn để chia sẻ với các bạn.  **3. Hoạt động củng cố và nối tiếp**  - GV nhận xét, đánh giá chung. Nhắc nhở HS về nhà chuẩn bị những bài hát về nghề nghiệp để tham gia hoạt động trong tiết Sinh hoạt lớp tiếp theo. | - HS hát, vận động theo bài hát.  - HS đóng vai theo gợi ý trong sách.  - HS thảo luận nhóm đôi trả lời câu hỏi.  - HS lắng nghe và thực hiện  - HS lắng nghe và ghi nhớ. |

***KẾ HOẠCH BÀI DẠY LỚP 2 MÔN MĨ THUẬT TUẦN 32***

**Chủ đề: ĐỒ CHƠI THÚ VỊ**

**Bài 2: TẠO HÌNH RÔ**-**BỐT**

Thời gian thực hiện: Ngày 23 tháng 4 năm 2022

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Mức độ, yêu cầu cần đạt.**

- Nhận biết được các hình cơ bản trong sản phẩm mĩ thuật.

- Biết cách kết hợp các hình cơ bản để tạo rô-bốt.

- Tạo được rô-bốt bằng cách cắt, ghép giấy, bìa màu.

**2. Năng lực.**

***Năng lực chung:***

- Năng lực giao tiếp, hợp tác: Trao đổi, thảo luận để thực hiện các nhiệm vụ học tập.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Sử dụng các kiến thức đã học ứng dụng vào thực tế.

***Năng lực chuyên biệt:***

- Bước đầu hình thành một số tư duy về chấm, nét, hình, màu trong mĩ thuật.

- Tạo ra được các sản phẩm mĩ thuật về mô hình đồ chơi, hình Rô-Bốt theo nhiều hình thức.

**3. Phẩm chất.**

- Bồi dưỡng tính sáng tạo trong mô hình đồ chơi, hình Rô-Bốt.

- Biết tôn trọng sản phẩm tạo từ chất liệu phế thải, để bảo vệ môi trường.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

**1. Đối với giáo viên:** Giáo án, SGK, SGV. Ảnh, tranh vẽ có liên quan đến bài học và sản phẩm về mô hình đồ chơi, hình Rô-Bốt được tạo từ các vật liệu khác nhau.

**2. Đối với học sinh:** SGK. Giấy vẽ, bút chì, tẩy, màu vẽ, kéo, hồ dán.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **5P**  **10p** | **1. Hoạt động khởi động:**  - GV: Cho HS hát bài hát đầu giờ.  - Tổ chức cho HS chơi trò chơi.  **2. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP** - **SÁNG TẠO.**  **HOẠT ĐỘNG 1: Tạo hình Rô-Bốt yêu thích.**  **a. Mục tiêu:** Chỉ ra được các hình cơ bản trong sản phẩm mĩ thuật.  **b. Nhiệm vụ của GV.**  - Hỗ trợ HS cắt các hình cơ bản từ giấy, bìa màu tạo các bộ phận khác để lựa chọn sang tạo hình Rô-Bốt.  **\* HTHSKT**: tạo được hình rô – bốt.  **c. Gợi ý cách tổ chức.**  - Khuyến khích HS  + Dùng giấy bìa nàu vẽ rồ cắt các hình cơ bản khác nhau tạo kho vật liệu tạo hình Rô-Bốt.  + Kết hợp các vật liệu khác nhau tạo chi tiết cho Rô-Bốt sinh động.  - Yêu cầu HS tạo hình theo ý thích.  - Khơi gợi để HS chọn hình có tỉ lệ phù hợp giữa các bộ phận với nhau để tạo hình Rô-Bốt.  **d. Câu hỏi gợi mở:**  ***+ Lưu ý :*** *Nên kết hợp các vật liệu khác nhau để tạo chi tiết trang trí**cho Rô-Bốt thêm sinh động?*  **\* Cách tạo hình Rô-Bốt yêu thích:**  - GV hướng dẫn HS chọn vật liệu phù hợp để tạo hình Rô-Bốt.  - Tạo hình Rô-Bốt theo ý thích. | - HS hát đều và đúng nhịp.  - HS cùng chơi.  - HS cảm nhận.  - HS cắt các hình cơ bản từ giấy, bìa màu tạo các bộ phận khác nhau để lựa chọn sang tạo hình Rô-Bốt.  - HS thực hiện.  - HS thực hiện  - HS thực hiện.  - HS thực hiện.  *- HS trả lời:*  - HS thực hành.  - HS tham khảo và hình: 1,2,3 SGK, (Trang 68).  *- HS lắng nghe. ghi nhớ.* |
| **10P** | **C. HOẠT ĐỘNG PHÂN TÍCH** - **ĐÁN GIÁ.**  **HOẠT ĐỘNG 4: Trưng bày sản phẩm và chia sẻ.**  **a. Mục tiêu:** HS biết cách trưng bày sản phẩm, phân tích, nhận xét, đánh giá, và chia sẻ sản phẩm cá nhân, nhóm mình, nhóm bạn.  **b. Nhiệm vụ của GV:** Hướng dẫn cho HS trưng bày sản phẩm và chia sẻ cảm nhận về Rô-Bốt.  **c. Gợi ý cách tổ chức.**  - Khuyến khích HS kết hợp các tác phẩm Rô-Bốt theo nhóm để trưng bày và chia sẻ.  - Nêu câu hỏi để HS thảo luận và chia sẻ về:  **d. Câu hỏi gợi mở:**  **\* Cách trưng bày sản phẩm và chia sẻ:**  - GV hướng dẫn cho HS nêu cảm nhận của em về sản phẩm mĩ thuật yêu thích.  + Vật liệu tạo nên Rô-Bốt.  + Các hình cơ bản tạo nên Rô-Bốt.  - Xây dựng ý tưởng hợp tác cùng bạn để tạo nên gia đình Rô-Bốt.  ***\* GV chốt:*** *Vậy là các em đã thực hiện được**cách trưng bày sản phẩm và chia sẻ ở hoạt động 4.* | - HS cảm nhận.  - HStrưng bày sản phẩm và cảm nhận.  - HS trả lời:  *-* HS thực hiện.  *-* HS nhìn vào SGK (Trang 69) dung các sản phẩm mẫu để thực hiện.  *- HS lắng nghe, ghi nhớ.* |

**E. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG** - **PHÁT TRIỂN.**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
|  | **HOẠT ĐỘNG 5: Kể về gia đình Rô-Bốt.** | |
| **TG** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **5P**  **5p** | **a. Mục tiêu:** Cảm nhận được tình yêu thương trong gia đình và kĩ năng giao tiếp, hợp tác trong học tập.  **b. Nhiệm vụ của GV.**  - Khuyến khích HS sử dụng Rô-Bốt tạo nhóm để kể câu chuyện gia đình.  **c. Gợi ý cách tổ chức.**  - Tập hợp cácRô-Bốt theo nhóm, thảo luận phân vai các thành viên gia đình cho các Rô-Bốt để kể một câu chuyện gia đình theo ý tưởng của nhóm.  **d. Câu hỏi gợi mở:**  ***\* Tóm tắt để HS ghi nhớ:***  **\* Cách kể về gia đình Rô-Bốt:**  - Kết hợp các hình Rô-Bốt để kể câu chuyện về gia đình.  ***\* Lưu ý:*** *Có thể sử dụng các hình Rô-Bốt để kể câu chuyện về gia đình.*  ***\* GV chốt:*** *Vậy là các em đã thực hiện được**cách kể về gia đình Rô-Bốt ở hoạt động 5.*  **3. HĐ củng cố và nối tiếp**  - Củng cố tiết học, nhận xét HS hoàn thành, và chưa hoàn thành.  - Chuẩn bị tiết sau. | - HS cảm nhận.  - HS sử dụng Rô-Bốt tạo nhóm để kể câu chuyện gia đình.  - HS thực hiện.  *- HS trả lời:*  - HS thực hiện xem hình mẫu 1,2,3, trong SGK, (Trang 69), để hình dung các sản phẩm để kể câu chuyện về gia đình.  *- HS ghi nhớ.*  - HS lắng nghe, ghi nhớ |

***KẾ HOẠCH BÀI DẠY GIÁO DỤC THỂ CHẤT- LỚP 2 - Tiết 64***

**CHỦ ĐỀ 4: BÓNG ĐÁ**

**Bài 4 : DẪN BÓNG .( Tiết 1)**

Thời gian thực hiện: Ngày 24 tháng 4 năm 2025

**I. Mục tiêu bài học**

**1.Về phẩm chất:** Bài học góp phần bồi dưỡng cho học sinh các phẩm chất cụ thể:

- Đoàn kết, nghiêm túc, tích cực trong tập luyện và hoạt động tập thể.

- Tích cực tham gia các trò chơi vận động, có trách nhiệm trong khi chơi trò chơi và hình thành thói quen tập luyện TDTT.

**2. Về năng lực**:

**2.1. Năng lực chung:**

- Tự chủ và tự học: Tự xem trước cách thực hiện các động tác dẫn bóng trong sách giáo khoa và quan sát động tác mẫu của giáo viên.

- Giao tiếp và hợp tác: Biết phân công, hợp tác trong nhóm để thực hiện các động tác và trò chơi.

**2.2. Năng lực đặc thù:**

- NL chăm sóc SK: Biết thực hiện vệ sinh sân tập, thực hiện vệ sinh cá nhân để đảm bảo an toàn trong tập luyện.

- NL vận động cơ bản: Thực hiện được các động tác dẫn bóng.

Biết quan sát tranh, tự khám phá bài và quan sát động tác làm mẫu của giáo viên để tập luyện. Thực hiện được các động tác dẫn bóng.

**II. Địa điểm – phương tiện**

**- Địa điểm**: Sân trường

**- Phương tiện:**

+ Giáo viên chuẩn bị: Tranh ảnh, trang phục thể thao, bóng đá, còi phục vụ trò chơi.

+ Học sinh chuẩn bị: Giày thể thao.

**III. Phương pháp và hình thức tổ chức dạy học**

- Phương pháp dạy học chính: Làm mẫu, sử dụng lời nói, tập luyện, trò chơi và thi đấu.

- Hình thức dạy học chính: Tập luyện đồng loạt( tập thể), tập theo nhóm, cặp đôi và cá nhân.

**IV. Tiến trình dạy học**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Nội dung** | **Lượng VĐ** | | **Phương pháp, tổ chức và yêu cầu** | |
| **T. gian** | **S. lần** | **Hoạt động GV** | **Hoạt động HS** |
| **I. Phần mở đầu**  Nhận lớp  **\* HTHSKT**: cho hs vận động theo khả năng.  Khởi động  - Xoay các khớp cổ tay, cổ chân, vai, hông, gối,...  - Bài thể dục PTC.  - Trò chơi “giao thông đường bộ”  TC giao thông đường bộ  **II. Phần cơ bản:**  **- Kiến thức.**  - Động tác dẫn bóng qua vạch kẻ sẵn.  dẫn bóng qua vạch kẻ sẵn  -**Luyện tập**  Tập theo tổ nhóm  Tập theo cặp đôi  Tập cá nhân  Thi đua giữa các tổ  - Trò chơi “dẫn bóng về đích”  TC đãn bóng về đích  - Bài tập PT thể lực:  **- Vận dụng:**  **III.Kết thúc**  - Thả lỏng cơ toàn thân.  - Nhận xét, đánh giá chung của buổi học.  Hướng dẫn HS Tự ôn ở nhà  - Xuống lớp | 5 – 7’  2-3’  16-18’  3-5’  4- 5’ | 2x8N  2x8N  2 lần  4 lần  4 lần  1 lần  2 lần | Gv nhận lớp, thăm hỏi sức khỏe học sinh phổ biến nội dung, yêu cầu giờ học  - GV HD học sinh khởi động.  - GV hô nhịp, HS tập  - GV hướng dẫn chơi  - Cho HS quan sát tranh  - GV làm mẫu động tác kết hợp phân tích kĩ thuật động tác.  - Cho 2 HS lên thực hiện lại động tác.  - GV cùng HS nhận xét, đánh giá tuyên dương, những lưu ý khi thực hiện động tác.  - Y,c Tổ trưởng cho các bạn luyện tập theo khu vực.  - Gv quan sát, sửa sai cho HS.  - Phân công tập theo cặp đôi  - Tiếp tục quan sát, nhắc nhở và sửa sai cho HS  Từng HS thực hiện  GV Sửa sai  - GV tổ chức cho HS thi đua giữa các tổ.  - GV và HS nhận xét đánh giá tuyên dương.  - GV nêu tên trò chơi, hướng dẫn cách chơi, tổ chức chơi thở và chơi chính thức cho HS.  - Nhận xét tuyên dương và sử phạt người phạm luật  - Cho HS chạy nâng cao đùi sau đó chạy nhanh 15m  - Yêu cầu HS quan sát tranh trả lời câu hỏi BT1 trong sách.  - GV hướng dẫn  - Nhận xét kết quả, ý thức, thái độ học của hs.  - VN ôn lại bài và chuẩn bị bài sau. | Đội hình nhận lớp  🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹  🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹  🚹  - HS khởi động theo GV.  🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹  🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹  🚹  - HS Chơi trò chơi.  - Đội hình HS quan sát tranh  🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹  🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹  🚹  - HS quan sát GV làm mẫu  - HS tiếp tục quan sát  ĐH tập luyện theo tổ  🚹 🚹  🚹🚹 🚹 🚹🚹  🚹 GV 🚹  - HS vừa tập vừa giúp đỡ nhau sửa động tác sai  - Từng tổ lên thi  .  - Chơi theo hướng dẫn  🚹 🚹  🚹  🚹    🚹  HS thực hiện kết hợp đi lại hít thở  - HS trả lời  - HS thực hiện thả lỏng  - ĐH kết thúc  🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹  🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹  🚹 |

***KẾ HOẠCH BÀI DẠY TIẾNG VIỆT LỚP 2* – Tiết 321, 322**

**Bài 3: TRÁI ĐẤT XANH CỦA EM**

**Tiết 1,2: Đọc Trái Đất xanh của em**

Thời gian thực hiện: Ngày 26 tháng 4 năm 2025

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Nói được với bạn về một cảnh thiên nhiên mà em thích; nêu được phỏng đoán của bản thân về nội dung bài đọc qua tên bài và tranh minh họa.

- Đọc trôi chảy bài đọc, ngắt nghỉ đúng nhịp thơ, dấu câu, đúng logic ngữ nghĩa;

- Hiểu được nội dung bài dọc: Ca ngợi vẻ đẹp của Trái Đất và khảng định trái đất là của tất cả mọi người, chúng ta cần yêu quý và bảo vệ Trái Đất

**2. Năng lực**

***- Năng lực chung:***

+ Năng lực giao tiếp, hợp tác: Trao đổi, thảo luận để thực hiện các nhiệm vụ học tập.

+ Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Sử dụng các kiến thức đã học ứng dụng vào thực tế, tìm tòi, phát hiện giải quyết các nhiệm vụ trong cuộc sống.

***- Năng lực riêng:***

+ Nhận thức về vẻ đẹp trái đất

+ Liên hệ đến bản thân điều thú vị và học được trong bài.

+ Qua bài học viết và chia sẻ với bạn bè về điều mình mong ước cho trái đất,

**3. Phẩm chất:**  Bồi dưỡng cho HS phẩm chất *nhân ái, chăm chỉ*; *trung thực, trách nhiệm*

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**Đối với giáo viên:** Ti vi/ máy chiếu/ tranh ảnh, clip Bồ câu đưa thư, clip hoạt động bảo vệ MT, BV Trái Đất, bài hát về Trái Đất, Bảng phụ ghi khổ thơ đầu.

**Đối với học sinh:** Sách giáo khoa, Tranh ảnh, bài hát, tư liệu sưu tầm liên quan Trái Đất

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

**TIẾT 1**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **5p**  **30p**  **30P**  **5p** | **1.Hoạt động Khởi động**  **a. Mục tiêu:** Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và từng bước làm quen bài học.  - Nói được với bạn về một cảnh thiên nhiên mà em thích; nêu được phỏng đoán của bản thân về nội dung bài đọc qua tên bài và tranh minh họa.  **b. Cách thực hiện:**  **-** GV yêu cầu HS thảo luận nhóm 2: nói với bạn về một cảnh đẹp thiên nhiên mình biết.  **-** Chiếu tranh và nêu câu hỏi  - GV giới thiệu bài mới, ghi tên bài đọc mới  **2. HĐ Khám phá và luyện tập**  **2.1. Đọc**  **321.1. Luyện đọc thành tiếng**  **a. Mục tiêu:** Đọc trôi chảy bài đọc, ngắt nghỉ đúng nhịp thơ, dấu câu, đúng logic ngữ nghĩa;  **b.Cách thực hiện**  + GV đọc mẫu  + GV hướng dẫn đọc nối tiếp và luyện đọc một số từ khó  + GV hướng dẫn HS luyện đọc theo khổ thơ - GVhướng dẫn cách ngắt nghỉ đúng nhịp thơ, dấu câu sau dòng thơ, khổ thơ  + Yêu cầu HS đọc trong nhóm 4 và chia sẻ trước lớp.  - GV nhận xét chung các đọc  **2.1.2 Luyện đọc hiểu**  **a. Mục tiêu**: HS Hiểu được nội dung bài đọc: Ca ngợi vẻ đẹp của Trái Đất và khảng định Trái Đất là của tất cả mọi người, chúng ta cần yêu quý và bảo vệ Trái Đất  **\* HTHSKT**: hoàn thành đọc hiểu  **b. Cách thực hiện**  - GV gọi 1 HS đọc lại khổ thơ 1,2  - GV gọi 1 HS đọc lại khổ thơ 3,4  - GV yêu cầu HS đọc thầm toàn bài, thảo luận nhóm 4 để trả lời câu hỏi:  - GV nhận xét, chốt câu trả lời đúng.  GV: Các con đã được luyện đọc, tìm hiểu bài đọc Trái Đất xanh cuẩ em. Vậy nội dung bài thơ nói lên điều gì?  - GV chiếu nội dung.  **( HS vận động giữa giờ)**  **TIẾT 2**  **2.1.3. Luyện đọc lại**  **a. Mục tiêu:** HS nêu được cách hiểu của mình về nội dung bài. Xác định được giọng đọc toàn bài và nhấn giọng ở một số từ ngữ.Đọc đúng nhịp thơ…  **b. Cách thực hiện:**  - Yêu cầu HS nêu cách hiểu của các em về nội dung bài thơ.  H. Bài thơ đọc với giọng đọc như thế nào?  Khi đọc ta chú ý nhấn giọng ở từ ngữ nào?  - GV đọc lại khổ thơ đầu  - HD HS luyện đọc trong nhóm 2  - GV nhận xét, tuyên dương HS đọc tốt  + GV hướng dẫn HS học thuộc 2 khổ thơ đầu  - GV chiếu 2 khổ thơ đầu, gọi 1 HS đọc lại  Cho Hs nhẩm thuộc sau đó GV xóa dần từng dòng thơ để HS đọc  - GV nhận xét  **2.1.4. Vận dụng:Luyện tập mở rộng**  ***Cùng sáng tạo – Bồ câu đưa thư***  ***a. Mục tiêu:*** HS nêu, viết được điều mình ước cho Trái Đất. ***b.Cách tiến hành:***  ***GV cho HS xem clip Bồ câu đưa thư.***  - GV giao nhiệm vụ: HS trao đổi trong nhóm 2, nêu, viết điều ước của mình ra giấy màu  - GV phát cho mỗi HS 1bông hoa giấy hoặc cắt hình trái tim để HS viết)  - GV nhận xét chốt câu có nghĩa  - GV hướng dẫn HS sửa chữa lời nói phù hợp.  GD BVMT  \* Cho HS xem clip hoạt động bảo về môi trường, bảo vệ trái đất.  **3. Hoạt động củng cố và nối tiếp:**  - Hôm nay chúng ta học bài gì?  - Trái Đất là của ai?  - Nội dung bài thơ nói lên điều gì?  -Em hãy kể 1 việc làm mình góp phần bảo vệ Trái Đất.  - Nhận xét, đánh giá.  - Về luyện đọc lại bài, chuẩn bị bài …. | Hát bài Trái Đất này là của chúng mình.  - HS thảo luận nhóm 2:  - Một số HS giới thiệu cảnh đẹp thiên nhiên mà mình biết trước lớp.  - HS quan sát tranh minh họa ( trang 122) và trả lời câu hỏi.  HS nghe  - HS nghe GV đọc mẫu  - HS đọc nối tiếp; mỗi bạn đọc 2 dòng thơ  - HS tìm và luyện từ khó đọc  - 4 HS đọc nối tiếp 4 khổ thơ  - HS nghe 1 bạn đọc tốt đọc  - HS luyện đọc nối tiếp khổ thơ trong nhóm 4  - HS chia sẻ cách đọc: (2 nhóm đọc )  - 3 HS thi đọc khổ thơ 3 và 4  - HS nhận xét bạn đọc  - HS đọc và giải thích từ” biêng biếc”, “hội ngộ”  - HS đọc thầm lại bài đọc và thảo luận theo nhóm 4 để trả lời câu hỏi trong SHS.  - Đại diện các nhóm chia sẻ 4 câu Nhận xét, bổ sung    - HS nêu nội dung bài  -HS liên hệ bản thân: Cùng bạn bè yêu quý và bảo vệ Trái Đất- Ngôi nhà chung    - HS nêu ý hiểu của mình  - HS xác định được giọng đọc của toàn bài vui nhộn và một số từ ngữ cần nhấn giọng đọc.  - HS nghe GV đoc lại khổ thơ đầu.  - Đại diện một số nhóm thi đọc khổ thơ 1.  - HS nhận xét, bình chọn bạn đọc tốt  - 1HS đọc tốt đọc lại cả bài.  - HS học thuộc 2 khổ thơ đầu  - HS nhẩm thuộc trong nhóm 2  - Một vài HS đọc thuộc.  - HS nghe bạn và GV nhận xét.  - HS nêu yêu cầu  - HS trao đổi nhóm 2 nêu và viết câu ra giấy và dán lên bức tranh chim bồ câu.  - HS nghe một vài HS trình bày kết quả trước lớp và nghe GV nhận xét kết quả.  - HS liên hệ kể việc mình đã làm và sẽ làm để bảo vệ Trái Đất.  - HS trả lời  - HS xem clip  - HS nhận nhiệm vụ về nhà |

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY MÔN: TOÁN- LỚP 2 – Tiết 161**

**Tuần 33: BÀI: EM LÀM ĐƯỢC NHỮNG GÌ ? <TIẾT 3>**

Thời gian thực hiện: Ngày 26 tháng 4 năm 2025

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Biết Giải quyết được vấn đề đơn giản.

- Có kĩ năng sử dụng đơn vị đo khối lượng: ki-lô-gam; đơn vị đo độ dài: mét.

- Biết So sánh, sắp thứ tự các số.

*. Năng lực chú trọng:* Tư duy và lập luận toán học, giải quyết vấn đề toán hộc, giao tiếp toán học.

*. Tích hợp:* Toán học và cuộc sống. Tự nhiên và xã hội.

*Phẩm chất:* Ham học toán, có trách nhiệm ( có ý thức giữ gìn sách, không làm hỏng, làm mất).

**II/ ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV: SGK, bảng phụ.

- HS : SGK, vở, bảng con, bút, thước.

**III/ Các hoạt động dạy học chủ yếu :**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| TG | Hoạt động của Giáo viên | Hoạt động của HS |
| **5p** | **1. Hoạt động 1*: Khởi động***  - HS hát tập thể. | - Hát. |
| **25p** | 1. **Hoạt động 2: Luyện tập.**   **\* HTHSKT**: hoàn thành bài tập  **Bài 5:**  **\*Mục tiêu:** - Đọc giờ đúng trên đồng hồ. Giải quyết vấn đề có liên quan đến thời gian.  - Giải quyết vấn đề thực tiễn đơn giản liên quan đến đo độ dài: dùng số đo gang tay theo xăng-ti-mét, tìm số đo độ dài của một vật cụ thể.  **\* Phương pháp:** Trực quan, vấn đáp, thảo luận.  **\* Cách tiến hành:**  - Mời 1 HS đọc tên bài.  - GV dẫn dắt câu chuyện: Chủ nhật tuần trước, bố mẹ đưa em về quê chơi. Để biết được chuyến đi này thú vị như thế nào chúng ta sẽ cũng tìm hiểu ở bài tập này nhé.  a. – Yêu cầu HS quan sát đồng hồ và trả lời câu hỏi:  - Em đi từ nhà lúc mấy giờ?  - Em về tới quê lúc mấy giờ?  - GV nhận xét, tuyên dương.  b.  - Về tới quê! Em thấy ở quê có những gì?  - Yêu cầu HS quan sát đàn chó ở trang 146 và hỏi:  + Có mấy con chó đang chơi?  + Thêm mấy con chó chạy tới?  + Có tất cả bao nhiêu con chó?  - Mời 1 HS nhắc lại nội dung bài tập b.  c.  - Yêu HS quan sát đàn chó trang 146 và trang 147, hỏi:  + Lúc đầu (trang 146) có mấy con chó?  + Sau đó ( trang 147) có mấy con chạy đi?  + Vậy còn lại mấy con chó?  - Mời 1 HS nhắc lại nội dung bài tập c.  d.  - Mời 1 HS đọc bài toán.  - Mời một số HS nêu cách xác định số đo của quả mướp bằng xăng-ti-mét.  - Mời 3 HS nêu kết quả và cách thực hiện.  - GV nhận xét, tuyên dương.  \* Mở rộng:  - Quê em ở đâu?  - Em có cảm xúc gì khi về quê?  - Dặn dò HS: Khi về quê, chúng ta nên tìm hiểu về cây cối, con vật, mọi thứ xung quanh để biết kích cỡ, màu sắc, hình dạng, số lượng,…của chúng. | - HS đọc: Quê em  - Lắng nghe.  - Thực hiện  - Em đi từ nhà lúc 6 giờ.  - Em về tới quê lúc 10 giờ.  - Có cây dừa, đàn chó,cây xoài, dàn mướp, hoa,…  + Có 4 con chó đang chơi.  + Thêm 2 con chó chạy tới.  + Có tất cả 6 con chó.  - Thực hiện  + Lúc đầu có 6 con chó.  + Sau đó có 3 con chạy đi.  + Vậy còn lại 3 con chó.  - Thực hiện  - HS đọc.  + Đánh dấu ở mép bàn rồi đo 3 gang tay liên tiếp rồi lại đánh dấu vào. Dùng thước thẳng có vạch xăng-ti-mét đo theo mép bàn đã làm dấu.  + Đo gang tay của em dài bao nhiêu xăng-ti-mét, rồi cộng số đo đó 3 lần…  - HS nêu.  - 3 HS trả lời  - Em thấy về quê rất vui; Em rất yêu quê hương; Em được đi thăm ông bà…  - Lắng nghe. |
| **5P** | **3. Hoạt động củng cố và nối tiếp**  GV nhận xét tiết học.  - Nhắc HS về nhà đo một số đồ vật bằng thước thẳng có vạch xăng-ti-mét.  - Nhắc HS chuẩn bị cho tiết học sau. | Hs lắng nghe |

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY MÔN: TOÁN – LỚP 2 - Tiết 162**

**TUẦN: 33 BÀI : ÔN TẬP CÁC SỐ TRONG PHẠM VI 1000 (TIẾT 1)**

Thời gian thực hiện: Ngày 26 tháng 4 năm 2025

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Biết viết số theo cấu tạo thập phân của số, viết số thành tổng các trăm, chục, đơn vị.

- Biết khái quát cách đọc và viết số trong phạm vi 1000.

. **Năng lực chú trọng:** tư duy và lập luận toán học, mô hình hoá toán học, giao tiếp toán học, giải quyết vấn đề toán học.

. **Tích hợp:** Toán học và cuộc sống, Tự nhiên và Xã hội.

**. Phẩm chất**: yêu nước

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

1. Giáo viên**: Laptop, ti vi, bảng phụ, hình vẽ cho bài 7 (ước lượng)**

2. Học sinh: **Sách học sinh, vở bài tập; bảng con.**

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG HỌC DẠY HỌC CHỦ YẾU:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| TG | Hoạt động giáo viên | Hoạt động của học sinh |
| 5P | 1**. Hoạt động 1: Khởi động**  \* Mục tiêu:  Tạo không khí lớp học vui tươi, sinh động kết hợp kiểm tra kiến thức cũ.  \* Phương pháp: Trò chơi.  \* Hình thức: Cả lớp  Trò chơi: Ô cửa bí mật  - GV tổ chức cho HS chơi trò ô cửa bí mật HS có thể chọn 1 trong 4 ô gồm trong đó có 2 ô phép tính: 789 – 453 và 234 + 412, 1 ô phần thưởng và 1 ô thử thách hát bài hát em thích.  - HS tham gia trò chơi.  - Nhận xét, tuyên dương.  \* Giới thiệu bài học mới: Ôn tập các số trong phạm vi 1000 | - HS lắng nghe  - HS tham gia trò chơi  - HS lắng nghe |
| 25P | **2. Hoạt động 2: Luyện tập**  \* Mục tiêu: Giúp HS  -Viết số theo cấu tạo thập của số, viết số thành tổng các trăm, chục, đơn vị.  - Khái quát cách đọc viết số trong phạm vi 1000.  \* Phương pháp: Trực quan, thực hành.  \* Hình thức: Cả lớp, nhóm, cá nhân  **\* HTHSKT**: hoàn thành bài tập  **Bài 1: Làm theo mẫu**  - GV hướng dẫn phân tích mẫu bắng cách quan sát các nhóm và đếm trên các trục trăm, chục, đơn vị có bao nhiêu sẽ ứng với giá trị chúng và viết thành tổng trăm, chục, đơn vị tương ứng.  - GV tổ chức cho HS làm việc nhóm đôi để làm 4 bài còn lại và nêu kết quả tìm được trước lớp.  - GV gọi HS nhận xét, GV nhận xét, tuyên dương.  **Bài 2: Đọc viết số**  - GV có thể HS làm nhóm đôi, 1 bạn đọc số thì bạn còn lại viết số vào bảng con và ngược lại.  - Sửa bài, GV gọi vài nhóm trình bày, khuyến khích HS thao tác giống như khi thực hiện trong nhóm cho cả lớp quan sát.  - GV kiểm trả lớp BT 2 | - HS quan sát    - HS thực hiện và kết quả:  - HS nhận xét, nghe GV nhận xét.  - HS thảo luận  - HS trình bày trước lớp  - HS giơ tay |
| 5p | **3. Hoạt động củng cố và nối tiếp**  - GV đọc một trăm bốn mươi mốt, ba trăm linh tư, sáu trăm mười lăm, hai trăm mười để HS viết số vào bảng con.  - GV nhận xét, tuyên dương.  - Dặn dò HS về nhà xem lại bài và chuẩn bị bài tiếp theo.  - Nhận xét tiết học. | - HS thực hiện  - HS lắng nghe  - HS thực hiện |

***KẾ HOẠCH BÀI DẠY TIẾNG VIỆT LỚP 2* – Tiết 323, 324**

**Bài 3: TRÁI ĐẤT XANH CỦA EM**

**Tiết 3,4 Viết : Chữ hoa M( kiểu 2). Từ chỉ sự vật. Câu kiểu Ai là gì?**

Thời gian thực hiện: Ngày 26 tháng 4 năm 2025

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Kiến thức**

- Viết chữ hoa **M** (kiểu 2) và câu ứng dụng.

- Tìm được từ ngữ chỉ sự vật ở biển hoặc ở rừng;

- Đặt được câu giới thiệu sự vật ở biển hoặc ở rừng;

- Đặt được câu có từ ngữ trả lời câu hỏi Ở đâu? hoặc Vì sao?

- Thực hiện được trò chơi Họa sĩ nhí, giới thiệu được về bức vẽ.

***- Năng lực chung:***

+ Năng lực giao tiếp, hợp tác: Trao đổi, thảo luận để thực hiện các nhiệm vụ học tập.

+ Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Sử dụng các kiến thức đã học ứng dụng vào thực tế, tìm tòi, phát hiện giải quyết các nhiệm vụ trong cuộc sống.

***- Năng lực riêng:***

+ Lắng nghe, quan sát và chia sẻ,

+ Liên hệ đến bản thân điều thú vị và học được trong bài.

+ Chia sẻ với bạn những gì em biết qua bài học.

**3. Phẩm chất:**  Bồi dưỡng cho HS phẩm chất *nhân ái, chăm chỉ*, *trách nhiệm*

Giáo dục tích hợp: Bảo vệ môi trường sống, bảo vệ con vật, cây cối

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**Đối với giáo viên**

- Ti vi/ máy chiếu/ bảng tương tác; tranh ảnh SHS phóng to (nếu được). Thẻ từ, hoa giấy để HS viết, phiếu học tập bài 4a, 4b

**Đối với học sinh**

- Sách giáo khoa, Vở Bài tập 2 tập một, Tranh ảnh, tư liệu sưu tầm liên quan đến bài học.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

**TIẾT 3**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **5p**  **25p**  **5p** | **1. Hoạt động** **Khởi động**  **a. Mục tiêu:** Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và từng bước làm quen bài học.  **b. Cách thực hiện:**  GV cho HS hát  Gv yêu cầu HS nêu tên các bạn có chữ cái đầu là M  H. Khi viết tên riêng ta phải viết thế nào?  Chữ hoa M được viết thế nào?  - GV giới thiệu bài: Tập viết chữ hoa M và câu ứng dụng.  - GV ghi bảng tên bài  **2. HĐ Khám phá và luyện tập**  **2.1. Viết:**  **2.1.1.Hoạt động 1**:Luyện viết chữ hoa M  **a.Mục tiêu:** Giúp hs viết đúng chữ M hoa kiểu 2  Phương pháp, hình thức tổ chức**:** Quan sát, viết mẫu, thực hành, đàm thoại, trực quan, vấn đáp, thảo luận.  **b.Cách tiến hành:**  - GV gắn bảng phụ có sẵn mẫu chữ hoa M , hướng dẫn hs quan sát chữ mẫu, nêu cấu tạo, quy trình viết chữ .  H. Chữ hoa M kiểu 2 cỡ nhỏ cao mấy ly, rộng mấy ly, gồm mấy nét?  Chữ hoa M kiểu 2 được viết như thế nào?  - GV nhận xét chốt cấu tạo chữ hoa M kiểu 2  **\* HTHSKT**: viết chữ theo đúng mẫu.  **\* GV nêu Cấu tạo**  **\* Cách viết**:  - GV viết mẫu và nêu quy trình viết chữ M hoa.  HD HS viết chữ M hoa vào bảng con.  ( GV có thể chiếu video cách viết chữ M hoa)  - HD HS tô và viết chữ M hoa vào VTV  Giáo viên lưu ý cách cầm bút, tư thế ngồi viết.  - Giáo viên quan sát, chỉnh sửa chữ viết học sinh.  **2.1.2.Hoạt động 2:Luyện viết câu ứng dụng**  **a.Mục tiêu:** Giúp học sinh viết đúng chữ M hoa, câu ứng dụng “ Mưa thuận gió hòa”  \*PP, hình thức tổ chức: Quan sát, viết mẫu, thực hành, đàm thoại, trực quan, vấn đáp, thảo luận.  **b.Cách tiến hành:**  - Gọi HS đọc và tìm hiểu nghĩa của câu ứng dụng “Mưa thuận gió hòa.”  - GV giải nghĩa: Lên rừng xuống biển - GV nhắc lại quy trình viết chữ M hoa và cách nối từ chữ M hoa sang chữ ư.  - GV viết mẫu chữ Mưa    - GV quan sát giúp đỡ học sinh viết chậm.  **2.1.3.Hoạt động 3**: **Luyện viết thêm**  **a.Mục tiêu:** Giúp học sinh viết đúng chữ M hoa, đọc, viết và hiểu câu thơ  *Mặt biển là cái sân chơi*  *Mái che là cả vòm trời mênh mông.*  *Nguyễn Ngọc Ký*  **\***Phương pháp, hình thức tổ chức: Quan sát, thực hành,  **b.Cách tiến hành:**  Gọi HS đọc câu thơ-HS viết chữ *M* hoa, chữ *Mặt, Mái* và câu thơ  - GV giải thích câu thơ, hướng dẫn cách trình bày  - GV nhận xét, sửa lỗi cho HS  **2.1.4.Hoạt động 4:** **Đánh giá bài viết**  **a.Mục tiêu:** Giúp học sinh biết đánh giá bài viết của bản thân và của bạn bè.  \*PP, hình thức tổ chức: Quan sát, trực quan, vấn đáp.  **b.Cách tiến hành:**  - GV lắng nghe hs nhận xét bài viết của bạn bên cạnh.  - GV nhận xét,tuyên dương bài viết của học sinh.  + Tổ chức cho HS chơi trò chơi Ai nhanh Ai đẹp.  - GV nhận xét, đánh giá.  **3. HĐ CỦNG CỐ VÀ NỐI TIẾP**  - Gọi HS nhắc lại nội dung bài học  - Nhắc HS về nhà luyện viết… | - HS hát bài: Chữ đẹp nết càng ngoan  - HS nêu  - HS quan sát mẫu chữ M hoa, xác định chiều cao, độ rộng, cấu tạo nét chữ của con chữ M hoa.  - HS nêu cấu tạo    - HS nhận xét, bổ sung.  **-** HS nêu cách viết:  -HS quan sát GV viết mẫu và nêu quy trình viết chữ K hoa.  -HS viết chữ M hoa vào bảng con. 1 HS lên bảng viết.  -HS tô và viết chữ hoa vào VTV.  - HS đọc và tìm hiểu nghĩa của câu ứng dụng  - HS trả lời  - HS quan sát mẫu, nêu quy trình viết.  -Học sinh luyện viết bảng con  - HS nhận xét  - HS quan sát, nghe GV nhắc lại quy trình viết  - HS HS viết chữ Mưa và câu ứng dụng “Mưa thuận gió hòa .” vào VTV  - HS đọc câu thơ, nêu cách trình bày.  HS viết chữ *M* hoa, chữ *Mặt, Mái* và câu thơ vào VTV:  - HS tự đánh giá phần viết của mình và của bạn.  - HS nghe GV nhận xét một số bài viết.  - Lớp trưởng tổ chức cho các bạn chơi.  Mỗi bạn viết 1 tên riêng có chữ cái đầu M ra thẻ từ , 10 bạn nhanh nhất dán lên bảng  Cùng thời gian xem đội nào viết nhanh và đẹp hơn  -HS nhận xét  - HS nhắc lại nôi dung bài học  - HS nhận nhiệm vụ |

**TIẾT 4: TỪ VÀ CÂU: Từ chỉ đặc điểm.**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **5p**  **25p**  **5p** | **1. HĐ Khởi động**  **a. Mục tiêu:** - Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và từng bước làm quen bài học.  - Củng cố lại KT đã học: Từ chỉ đặc điểm ( từ trái nghĩa)  **b. Cách tiến hành:**  **-** Trò chơi: Ai nhanh Ai đúng  - GV nhận xét  **2**.**HĐ** **Khám phá và luyện tập**  **2.1.**  **Luyện từ: Bài tập 3**  **a.Mục tiêu:** Tìm được các từ ngữ chỉ sự vật ở biển hoặc ở rừng;  \*Phương pháp, hình thức tổ chức: Quan sát, trực quan, vấn đáp  **b.Cách tiến hành:**  - Giáo viên hướng dẫn học sinh mở sách trang 124, đọc yêu cầu, làm bài cá nhân, chia sẻ trước lớp  **GV chiếu bài tập 3**  Tìm từ ngữ chỉ sự vật  - Yêu cầu HS xác định yêu cầu của BT 3.  - GV tổ chức cho HS kể nối tiếp  - GV nhận xét, chốt từ đúng,  - GV chiếu từ trên bảng và giới thiệu đó là từ chỉ sự vật  GV chiếu clip về biển , rừng học sinh xem  **2.2. Luyện câu ( Bài tập 4) ( 13’)**  **a. Mục tiêu:** HS đặt câu giới thiệu sự vật ở biển hoặc ở rừng; Đặt câu có từ ngữ trả lời câu hỏi Ở đâu?, hoặc Vì sao?  -Yêu thích môn học, biết dùng và giữ gìn sự trong sáng của tiếng Việt.  PP, hình thức tổ chức: Quan sát, trực quan, vấn đáp, thảo luận nhóm đôi.  **b.Cách tiến hành:**  - GV chiếu tranh bài tập 4 trang 124  **\* *Đặt 2-3 câu giới thiệu về sự vật ở biển hoặc ở rừng.***  ***\* Thêm vào câu vừa đặt từ ngữ trả lời câu hỏi Ở đâu? Vì sao?***  **-** GV tổ chức cho HS thảo luận nhóm 2 đặt 2,3 câu có kết nối ý tưởng**.**  - GV nhận xét, chốt câu đúng  - GV chốt cách đặt câu có từ ngữ trả lời câu hỏi Ở đâu?, hoặc Vì sao?  H. Bộ phận câu trả lời cho câu hỏi Ở đâu? là từ chỉ gì? ( từ chỉ nơi chốn, địa điểm)  Bộ phận trả lời cho câu hỏi Vì sao? là từ hay cụm từ nào? : thường là từ, cụm từ giải thích cho 1 lý do nào đó.  **3. Hoạt động củng cố và nối tiếp:**  **Chơi trò chơi *Họa sĩ nhí***  - Thực hiện được trò chơi Họa sĩ nhí*,* giới thiệu được về bức vẽ.  - GV chiếu và hướng dẫn cách thực hiện:  + Đọc lại bài, chọn 1 hình ảnh mà em thích.  + Vẽ lại hình ảnh đó theo trí tưởng tượng của em.  + Giới thiệu bức vẽ trước lớp.  - GV gọi vài HS giới thiệu trước lớp.  - GV có thể cho HS xem bài vẽ sưu tầm - GV nhận xét- GDHS bảo vệ môi trường, bảo vệ con vật, cây cối  - Qua bài học em biết được những gì?  - Em còn điều gì muốn hỏi cô và các bạn không?  - GV nhận xét, đánh giá.  - Về ôn bài, chuẩn bị bài… | - HS hát  - HS thực hiện theo cặp.  VD: HS1: nóng - HS 2: lạnh  HS đọc yêu cầu bài, xác định yêu cầu bài,  - HS kể nối tiếp  - Học sinh nhận xét  - HS đọc lại các từ  - HS xem và kể thêm các từ chỉ sự vật có ở biển và rừng.  - HS trả lời.  HS tìm thêm các từ chỉ sự vật quanh ta?  -HS xác định yêu cầu của BT 4 a,b  - HS quan sát tranh, đặt câu theo yêu cầu BT 4a,b trong nhóm 2  Đặt 2-3 câu giới thiệu về sự vật ở biển hoặc ở rừng.  Thêm vào câu vừa đặt từ ngữ trả lời câu hỏi Ở đâu? Vì sao?  - 1 nhóm làm phiếu lớn  - HS hoàn thành bài 4 vào vở bài tập - HS chia sẻ trình bày trước lớp. - HS nghe bạn và GV nhận xét  - HS tự đánh giá bài làm của mình, của bạn  **-** HS nghe, lấy VD  - HS xác định yêu cầu, đọc các bước thực hiện  - HS thực hành vẽ tranh  - HS trưng bày và giới thiệu về bài vẽ của mình.  - HS nghe bạn và GV nhận xét.  - HS liên hệ, kể việc làm góp phần bảo vệ con vật, cây cối…  - HS nêu ý kiến  - HS nhận nhiệm vụ về nhà. |

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY *HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM - LỚP 2 – Tiết 97***

**SINH HOẠT DƯỚI CỜ: Tham gia kể chuyện về việc làm tốt của em**

*(Tổng phụ trách Đội tổ chức, Giáo viên chủ nhiệm tham gia, hướng dẫn HS)*

Thời gian thực hiện: Ngày 26 tháng 4 năm 2025

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

Biết kể lại những việc làm tốt của em với người xung quanh.

**. Năng lực:** NL giao tiếp và hợp tác: trao đổi, chia sẻ với bạn; tích cực tham gia vào các hoạt động.

**. Phẩm chất:** Phẩm chất chăm chỉ, nhân ái. Hình thành được trách nhiệm trong công việc và sự tuân thủ các quy định.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- Một số câu chuyện kể về gương người tốt, việc tốt.

- Một số tiết mục văn nghệ của đội văn nghệ trường.

- Phần thưởng cho HS.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **5p**  **10p**  **15p** | **1. Nghi lễ:**  - Ổn định tổ chức: Liên đội trưởng  - Nghi lễ chào cờ. Đội nghi lễ nhà trường thực hiện  **2. Nhận xét công tác tuần:**  - Liên đội trưởng sơ kết tuần, thông báo điểm trù và xếp hạng các lớp.  - Lớp trực tuần nhận xét hoạt động trong tuần của toàn trường, kế hoạch tuần tới.  - Nhận xét của Ban giám hiệu.  **3. Sinh hoạt theo chủ đề:**  - TPTĐ giới hiệu các tiết mục văn nghệ của đội văn nghệ trường.  - TPTĐ giới thiệu chủ đề sinh hoạt “**KỂ VIỆC LÀM TỐT CỦA EM**”.  **\* HTHSKT**: tự tin kể được việc tốt em đã làm.  Câu hỏi giao lưu HS:  - TPT nhận xét, khen thưởng câu trả lời đúng, hay của HS và phát động hoạt động theo góc của “Ngày hội đọc sách” (HS lắng nghe và chuẩn bị) | * Ban cán sự lớp nhận xét ưu điểm, tồn tại trong tuần và đưa ra hướng khắc phục.   - HS nối tiếp chia sẻ các hoạt động diễn ra trong tuần.  - HS chia sẻ ý kiến cá nhân  - HS thực hiện nêu cầu.  - HS báo cáo.  - HS lắng nghe. |
| **5p** | **4. HĐ củng cố và nối tiếp**  - Nhắc học sinh ghi nhớ những câu chuyện về việc làm tốt mà mình ấn tượng nhất để học hỏi và chia sẻ với bạn bè và người thân trong gia đình.  - Nhắc nhở các lớp chuẩn bị tiết mục văn nghệ cho tuần sau liên quan đến chủ đề: “Tham gia kỉ niệm sinh nhật Bác Hồ”  - Nhận xét tiết học, tuyên dương | - HS lắng nghe và thực hiện |